

Khởi Hành

TUẦN BÁO VĂN HỌC NGHỆ THUẬT RA NGÀY THỨ NĂM



TRẦN ĐỨC UYÊN
lục bát

CAO HUY KHANH
một cách sa đọa

HUỲNH HỮU ỦY
xanh lá cây và mặt trời

ba nhà văn

VĂN QUANG | NGỌC LINH | NG. THỤY LONG

Có tới khoảng vài chục cuốn tiểu thuyết đã và đang được điện ảnh hóa. Ở Hoa Kỳ khi còn sinh thời, nhà văn Hemingway tuyên bố hầu hết những phim dựa trên tác phẩm của ông đều chẳng ra gì. Tương quan này luôn luôn trở thành những vấn đề thảo luận, và lần này được trình bày trên K.H. qua hình thức phỏng vấn. Hiện có nhiều nhà văn VN có tác phẩm đang được quay phim; trong khuôn khổ nhỏ hẹp này chúng tôi bắt đầu bằng những nhà văn có truyện làm thành phim chiếu rồi, và là những người có truyện được quay phim trước nhất trong nền Điện Ảnh phối thai của chúng ta. Trong số này Ngọc Linh là nhà văn đã có tới 7 tác phẩm được điện ảnh hóa: *Đôi Mắt*

Người Xưa (Liên Phim, 1961) — *Ngũ Rễ Tâm Tình* (Á Châu, 1964), *Nước Mắt Người Đàn Bà* (Phi Long — Trung Hoa), *Mưa Trong Bình Minh* (Kim Cương), *Bây Giờ Em Ở Đâu* (Việt Nam Phim), *Về Một Chỗ Nào* (Việt Ảnh Phim) và một phim sắp chiếu: *Như Hạt Mưa Sa* (Việt Ảnh Phim).

Sau đây là sáu câu hỏi của KH:

I.— Anh từng có tác phẩm được đưa lên màn bạc, anh thấy đạo diễn điện ảnh hóa cuốn truyện của anh đi xa hơn văn chương, biến đổi hẳn nó, hay chỉ là một phần tác phẩm của anh?

II.— Nhân vật anh hình dung có khác lắm với nhân vật trong phim không?

III.— Đối thoại của cuốn phim có nằm trong phong thái nhân vật của anh nữa không? Có một câu nào khiến anh phải ngạc nhiên không?

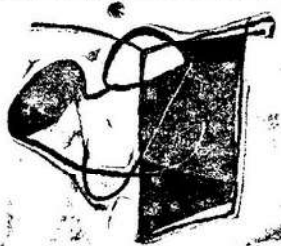
IV.— Trong các nam nữ diễn viên bày giờ, anh thích ai hơn cả?

V.— Nếu được chọn diễn viên cho cuốn truyện đã quay phim của mình, anh có chọn khác đi không? Và khác như thế nào?

VI.— Anh vui lòng cho một lời phát biểu với *Khởi Hành* về Điện Ảnh VN.

(Xem bài trang 46)

TIỂU THUYẾT VÀ PHIM ẢNH



NGƯỜI VÀ VIỆC nguyên kim phượng

TỪ BỎ

1.

Cái chuyện ông Tất Đạt Đa ông bỏ cung điện để đi tu thành Phật là chuyện quá là hời, hai ngàn rưỡi năm mới có một lần trong bao nhiêu ti người.

Nói theo thể nhân, tuy Phật bỏ vậy mà lại, được cái ngai muốn đời cao quý xếp vạn triệu triệu lần hơn cái ngai vàng vua cha truyền cho! Nghĩa là, trong mắt nhân gian không ai đếm không từ bỏ một cái gì! Tuyệt nhiên không ai đếm không từ bỏ một thứ gì; tự từ thì đầu đó trong óc người tự từ vẫn đi tìm một cái gì khác hay hơn...

2.

Như vậy, nếu càng tạo ra nhiều của cải, nhiều nhu cầu thì càng khổ từ bỏ nếp sống ta đang có. Cái anh vô sản anh xông ra chiến trường mau lẹ và quyết liệt hơn anh tiểu tư sản, anh tiểu tư sản mau hơn anh tư bản, còn anh triệu, tỉ phú thì không khi nào, không bao giờ ra chiến trường... Hiên nhiên 2 năm rưỡi là thế!

3.

Thế mà không hiểu tại sao những nhà lãnh đạo miền Nam, một mặt gọi thanh niên vào quân, mặt khác lại tạo ra vô số nhu cầu cho cuộc sống mới! Khá nào vừa đẩy người ta tới vừa kéo người ta lui. Ôi tới muôn năm vạn tuế nào mới thắng được!

4.

Ông Malaurie thuật lại chuyện của những người Esquimaux làm việc trong các căn cứ không quân Hoa Kỳ ở Bắc cực. Những người Esquimaux này được hưởng lương cao, ở các nhà có tiện nghi điện, nước, máy móc, truyền thanh, truyền hình v.v... Tới một ngày căn cứ Hoa Kỳ rời đi, không thể đem theo dân Esquimaux được... Các người Esquimaux trở về đời sống cũ không được nữa, ít lâu sau họ chết vì... thiếu tiện nghi! (Xem Quê Hương số 6, tháng 12-1959).

5.

Tạo nhu cầu cho người ta, rồi bắt người ta từ bỏ, nếu không từ bỏ được, chỉ còn một cách là làm nó lẹ để được tiếp tục hưởng! Chứ sao nữa?

Cho nên không lạ thấy chuyện chạy chốt, dứt lốt bản thân, mất phẩm giá để khỏi đi lính, được ở nhà tiếp tục... sướng! Cũng không lạ thấy nhiều người, xin lỗi, bỏ Mỹ để được tiếp tục sống sung túc... (Tôi nói thô tục, nhưng nghiêm kỷ coi có đúng với một số người làm cho Mỹ nào đó chẳng?)

6.

Xã hội miền Nam Việt Nam này chỉ sớm yên lành khi mà mỗi người hiểu thế nào là Từ Bỏ. Nhưng vì cái sự Từ Bỏ nó gay như đã nói đó, nên ta mới thấy là hai chục năm, rồi hai mươi lăm năm, rồi ba chục năm, rồi một trăm năm, hai trăm năm nữa chưa hết loạn đầu! Không thể việc đó là người Anh, người Thụy Sĩ là dân tiểu tư sản; tư bản, vẫn có xã hội thanh bình. Là vì rằng họ tự sản xuất để cung ứng nhu cầu! Còn chúng ta đi xin để thỏa mãn nhu cầu, thì chết mẹ rồi! Ôi giới, ập mày cả đám!

7.

Chẳng vinh dự gì mà thấy Saigon sang trọng cả! Nhục ơi là nhục là đáng nhẽ! Chẳng quang vinh gì khi thấy dân chúng hoa hoè hoa sỏi ăn diện, sắm sửa, tạo vô số nhu cầu xa xỉ... Nhặt nó chửi vào mặt ta như một thứ ăn mày...

8.

Cần nhất là bây giờ khỏi sự tốp tốp bớt nhu cầu. Giới lãnh đạo cương quyết xi tốp dần dần nhu cầu của dân chúng... Cho đến lúc hòa bình, tự sản xuất được bằng hay...

DƯƠNG TRƯ LA

thời sự văn nghệ

DỰ THẢO HOẠT ĐỘNG CỦA NGÀNH SÂN KHẤU

1) Tiếp xúc hoặc viết thư liên lạc với các Hội viên Kịch trong hội để tham khảo ý kiến, kinh nghiệm.

2) Tiếp xúc với các ban Kịch, gánh cải lương, các bậc đàn anh và ngành sân khấu.

3) Nhận các vở kịch ngắn của Hội viên để trình diễn trong giờ Tivi của Hội.

4) Nhận những bài nói về sân khấu để đọc trong giờ phát thanh của Hội.

5) Giới thiệu các Hội viên trong tờ Khởi Hành và đăng bài nói về sân khấu của các Hội viên.

6) Yểm trợ cung cấp kịch bản cho chương trình Thép Súng của Cục Chính Huấn và giờ thoại kịch của Quân Đội.

7) Tổ chức các buổi trình diễn Kịch, Cải lương, Đại nhạc Hội để lấy tiền yểm trợ Chiến sĩ Tiền tuyến v.v...

8) Tổ chức những cuộc phỏng vấn, thảo luận về sân khấu để đưa lên Tivi trong giờ truyền thanh của Hội.

9) Lên tiếng trên tờ Khởi Hành, truyền thanh, truyền hình để đề phá, chỉ trích hầu ngăn chặn những kịch bản, vở tuồng đồi trụy sa đọa.

10) Treo những giải thưởng kịch ngắn do Hội tổ chức trong năm.

11) Qua sự thương ngoạn của Ban Chấp hành và của ủy viên kịch và các Hội viên gần Saigon, trao giải thưởng kiểu "Trái cam, Trái chanh" cho các diễn viên, các kịch bản vở tuồng xuất sắc nhất và dở nhất.

Qua sự trình diễn của các nhóm diễn viên các ban kịch giá trị.

12) Hội sẽ tổ chức những buổi trình diễn những vở kịch dài có giá trị tại một địa điểm chọn lựa với số khán giả chọn lựa.

13) Nếu có thể trong tương lai, Ủy viên kịch sẽ xuất ngoại với các ủy viên khác để học hỏi kinh nghiệm, thu nhận những cái hay đẹp về sân khấu của nước ngoài.

ĐỀ NGHỊ: Ban chấp hành thực hiện sách báo cho bộ môn kịch. Có ngân khoản hay sự can thiệp của hội để ủy viên và hội viên kịch có dịp đi coi trình diễn kịch và cải lương.

VỤ ÁN TÁC QUYỀN CỦA VĂN NGHỆ SĨ

Có lẽ đây là vụ án đầu tiên về tác quyền tại Việt Nam. Nhạc sĩ Lê hoàng Long đã kiện một lúc 5 nhà thầu bằng: Hoa sim, Đa la, Bạch

Lam, Thiên Mỹ và Thời Trang đã thu bằng bản nhạc "gợi giấc mơ xưa" của anh bán cho khách hàng mà không có sự ưng thuận của anh. Bốn nhà thu bằng trước đã nộp luật sự xin tòa đình phiên xử để nạp lý toán, riêng nhà thu bằng sau cùng là nhà Thời Trang đã không cần ra hầu tòa. Cuối cùng tòa đã nghị án tuyên xử nhà thu bằng này ngưng ngay việc sang bằng bản nhạc nói trên và bồi thường cho tác giả 100 ngàn đồng.

Không biết đã có bao nhiêu nhạc sĩ gặp trường hợp của anh Lê hoàng Long, và chắc đây là lần thứ nhất, 1 nhạc sĩ đã cáo tụng đình và thắng kiện, chứ còn việc lên tiếng tham phiên với báo chí thì có hơi nhiều.

GIẢI TIỀN TUYẾN

Nhật báo Tiền Tuyến đã công bố kết quả cuộc thi truyện ngắn đợt 2 và 3; thường mỗi lần có phát giải là người ta hay bị chọc rất linh đình... Tiền Tuyến cũng đã (tính như vậy) nhưng vào phút chót ban tổ chức quyết định không làm linh đình nữa... và đề số tiền ấy cho chương trình "Hậu phương yểm trợ tiền tuyến". Vậy là nhứt rồi hoan hô Tiền Tuyến một phát.

CUỐN SÁCH VỀ PHẠM DUY

Nhà xuất bản Văn Sử Học vừa cho phát hành cuốn sách của Tạ Tỵ: "Phạm Duy còn đó nỗi buồn". Lần đầu tại xứ sở này một cuốn sách viết về một người còn sống sờ sờ ra đó. Với một kỹ thuật hành văn đặc biệt, Tạ Tỵ đã làm sống động cuộc đời của Phạm Duy qua 30 năm sống và sáng tạo với bao nhiêu biến chuyển của lịch sử, nổi bật nhất là thời kháng Pháp cùng những cuộc tình éo le những nguồn tâm hứng sáng tác của từng bản nhạc, thật khác hẳn với những tác phẩm về tiểu sử thông thường. Người đọc chắc chắn là phải hứng từng "hồi".

HAI THI PHẨM CỦA NHÀ NHÂN SINH

Đó là hai thi phẩm của hai người trẻ làm thơ ở Miền Trung:

— Nỗi buồn của chàng kỹ nữ phương đông (Nguyễn Sa Mạc)

— Máu đào như nước là (Nguyễn Âu Hồng.)

Nhà xuất bản Nhân Sinh đã làm lễ ra mắt hai thi phẩm của hai tác giả trên tại nhà riêng của Thạch Hồ đêm 11-04-1971 lúc 19 giờ 30 tại Nha Trang.

Lễ ra mắt gồm sự hiện diện của nhà văn Võ Hồng, ông Nguyễn Dương, Chủ nhiệm bút bút nguyệt sau Khai Phóng, nhà thơ Duy Năng, ký giả Huỳnh Tân, giáo sư Lê Ngọc Quỳnh, Anh Nguyễn văn Mộc, toàn nhóm Đình Cao, và đại diện văn nghệ học sinh các trường trung học.

Mở đầu, anh Thanh Hồ đọc qua chương trình của đêm ra mắt hai thi phẩm. Sau đó, đến phần giới thiệu quan khách trong vòng thân mật. Anh Trần Văn Giả, đại diện ban tổ chức, nói lên lý do của đêm họp mặt này là... <https://tieu.vn.hopto.org>

thiếu hai tác giả và tác phẩm với quý vị quan khách cùng anh em học sinh. Sau khi người đại diện dứt lời, hai tác giả của « Nỗi buồn chàng kỳ mã phương đông », và « Máu đào như nước lã », lần lượt ký trao tác phẩm đến tay tất cả quý khách và anh em học sinh.

Đúng 20 giờ 00, anh Nguyễn Sa Mạc trình bày cùng quan khách về công việc khó khăn, nhiều trở ngại của những người làm sách ở tỉnh lẻ, và nói lên cảm tưởng thật nồng về một đêm họp mặt đã quý tị được khi đồng anh em văn nghệ, nhất là có cả sự hiện diện quý báu của Nhà văn Võ Hồng, ông Hội trưởng Hội phụ huynh Học sinh, nhà thơ Duy Năng.

Không khí văn nghệ kéo dài đến 21 giờ 30... Phần cuối của chương trình là cảm tưởng của quan khách. Nhà văn Võ Hồng đã cho cảm tưởng và vui vẻ nói chuyện cùng anh em. Sau đó, nhà thơ Duy Năng ngâm tặng 2 tác giả và anh em 2 bài thơ cổ: « Hồn xanh còn vọng », và « Gởi người phương Bắc » trong 2 thi phẩm của Nguyễn Sa Mạc, và Nguyễn Âu Hồng.

Đêm ra mắt 2 Thi phẩm của Nhân Sinh đã diễn ra trong vòng vui vẻ, thân mật, và chấm dứt vào lúc 22 giờ hơn (NSM ghi)

ĐẶNG TRẦN HUÂN

BRIGITTE BARDOT CHƯA CHÁN LẤY CHỒNG

Thời gian là một phương thuốc nhiệm mầu giúp người ta quên. Nhưng thời gian cũng là kẻ thù của những cô gái đẹp. Chẳng hạn như minh tinh Brigitte Bardot. Mới ngày nào nàng còn là một thiếu nữ đôi mươi dĩnh dục như sông, người đàn ông nào cũng ít nhất một lần mơ ước được ôm người ngọc trong tay.

Thế mà thời gian thấp thoáng bây giờ Brigitte Bardot đã 37 xuân xanh. Nàng đã lần lượt lấy khá nhiều chồng. Đầu tiên là đạo diễn Roger Vadim, rồi tới tài tử Jacques Charrier sinh một đứa con trai. Bà Charrier cũng có vẻ muốn đoạn tuyệt với giới nghệ sĩ khi lấy người thứ ba là một kỹ nghệ gia, ông vua xe gắn máy Gunther Sachs.

Nhưng với bản tính chống chán của Bardot, cuộc hôn nhân lần thứ ba cũng không kéo dài được bao lâu. Ông Sachs lại trở về với xe gắn máy để tự do cho người nữ tài tử đa tình.

Tới nay có tin Brigitte Bardot đã đính hôn với một người đàn ông trẻ hơn nàng 5 tuổi. Đó là chàng Christian Kalt, hoạt náo viên trong các cuộc đua thể thao mùa đông.

Mong rằng sau khi thử hết các nghệ sĩ tài tử, bây giờ gặp gỡ một người trong thế giới thể thao nàng sẽ vừa lòng để khỏi bước đi thêm một lần nữa.

TÌNH GIÀ

Một đám cưới khác cũng được nhiều người chú ý vừa cử hành tại thị trấn Balynabinch thuộc Bắc Ái Nhĩ Lan. Chú rể là ông Brookeborough, cựu bộ trưởng và cô dâu làileen Calvert.

Điều làm mọi người chú ý là tuổi tác của tân lang và tân giai

nhân. Vì chàng 11 82 tuổi và nàng vừa đúng 14.

Đó quý bạn đọc đoán được tới bao giờ thì cặp uyên ương này sẽ có con đầu lòng với nhau.

CUỐN TRUYỆN MỚI CỦA MONTHERLANT

Vẫn là một cuốn tiểu thuyết. Nhưng tên truyện có vẻ như một tiểu thuyết trinh thám loại tiểu thuyết mà không nghe thấy nói là Henry de Montherlant vốn sở trường. Cuốn sách mang tên « Un Assassin est mon maitre » (Một kẻ sát nhân là thầy ta) là cuốn sách tác giả ấp ủ khá lâu.

Chính tác giả cho biết: « Năm 1913 tôi đã có ý định viết cuốn tiểu thuyết này. Năm 1924 tôi viết được ba chương. Năm 1931 tôi hủy hết những chương đã viết. Tới năm 1942 tôi lại tìm thấy vài trang còn sót lại... Nhưng tới năm nay, tôi mới bắt đầu viết lại theo một thể tài mới. Tôi viết trong ba tuần, vì tôi thấy thời gian đã đủ chín mùi để đưa vấn đề này ra... »

Chưa đọc nhưng thấy công thái nhếch của tác giả viết và thể ai cũng phải tò mò, tìm bằng được cuốn sách này để đọc xem nó ra sao ?

Và cũng chỉ vì muốn tò mò muốn biết nó ra sao nên những cuốn sách chẳng lấy gì làm hay ho, chẳng có gì là nghệ thuật như những cuốn « Chuyện Tình » của Erich Segal hay « Bướm » của Henri Charrière đã bán chạy ào ào.

NĂM THÀNH PHỐ VÀ 50 BẢN NHẠC ĐƯỢC ƯA CHUỘNG

Sau đây là danh sách các bản nhạc được ưa chuộng nhất hiện nay tại năm thành phố lớn ở Âu Châu và Mỹ Châu.

LONDON

Hot love (T. Rex) Another day (Paul McCartney) Rose garden (Lynn Anderson) Bridget the midget (ay Stevens) Baby jump (Mungo jerry) Its impossible (Perry Como) Power to the people (John Lennon) Jack in the box (Clough Rodgers) A naxing

Grace (judy Collins) My sweet lord (George Harrison).

NỮ ƯỚC

Doesn't somebody want to be wanted (Partridge family) She's a Lady (Tom Jones) Just my imagination (Temptations) Me and bobby Mc Cgee (Janis Joplin) Proud Mary (Ike and Tina Turner) What's going on (Marvin Gaye) For all we know (Carpenters) What is life (George Harrison) Another day (Paul McCartney) Oye como va (Santana).

BONN

Me sweet lord (George Harrison) Immigrant song (Led Zeppelin) Ich bin verliebt (I'm in love) (Chris Roberts) Hey Tonight (Credence Clearwater Revival) I hear you knocking (Davy: Edmunds) Knock three times (Dawn) Ruby Tuesday (Melanie) Apeman (Kinks) Fuer dich allein for you Alone (Roy black) A song of Joy (Miguel Rios).

HONG KONG

Temptation Eyes (The Grass Roots) Time of the Season (Samuel Hui) Sunny Honey Girl (Cliff Richard) She's a lady (Tom Jones) Cracklin Rosie (Neil Diamond) One bad apple (The Osmonds) Have you ever seen the rain (Credence Clearwater Revival) There Goes my everything (Elvis Presley) Everything I touch turns to tears (Joe Jr.) Knock three times (Dawn).

AMSTERDAM

Du (Teur Maffay) Mozart Symphony No 40 (Manual de Falla Orchestra) Chirpy Chirpy Cheep Cheep (Middle of the Road) What's is life (George Harrison) Butterfly (Danyel Gerard) Another Day (Paul McCartney) True Love That's a Wender (Sandy Coasts) There's no more corn (The Walkers) Waarheen, Waarvoor (Miekke telkamp) Iavitation (Earth and fire).

CHUYỆN TÌNH XUỐNG ĐỐC

Cuốn « Love Story » (Chuyện

NÓI

Quần phu, tạp tử

Gớm ghê thay! «liệt nữ» chốn chuồng cu!

Bám hai rồng, lộn, múa, hát nhi nhô

Liên hiệp «Ngỡm», thả sức vờ nhanh tựa chớp

Đã vớ Đô la «thồn» tí tọt

Lại nhè Phi Lạc «quất lung tung»

Nghĩ buồn cho hậu duệ Đức Quang Trung!

Lo tịnh khẩu, khoác nâu sồng mà chẳng được

Hắn nghiệp chương đã gây từ kiếp trước!

Khiến xui «bà» nhầy ngược «bốc» quần chơi

Trăm năm, để lại trò cười...

(1) Bà Thoa hỏi ông Tường:

« Anh bảo tôi lem nhem ở chỗ nào?... »

Tình) của Erich Segal đứng đầu trong danh sách 10 cuốn tiểu thuyết bán chạy nhất nước Mỹ từ khi mới xuất bản. Nhưng bây giờ Chuyện tình đã đang ở trên đà đi xuống. Trong vài tuần qua Love Story tụt dần xuống thứ 6, thứ bảy rồi đứng chót trong danh sách mười cuốn. Người ta nghĩ chỉ một vài tuần nữa Love Story sẽ bị loại ra khỏi danh sách những cuốn tiểu thuyết ăn khách.

Phải chăng số phận một cuốn sách tầm thường đã tới đúng mức của nó. Hay là sự đua của đọc giả Mỹ đã hết, một sự đua ào ạt như khi họ a đua dấn bóng híp py lên xe, lên kiếng đạo nào.

Các bạn Hội viên Hội Văn Nghệ Sĩ Quân Đội nhớ đón nghe:

Chương trình phát thanh của

HỘI VĂN NGHỆ SĨ QUÂN ĐỘI

△ Phát thanh hàng tuần trên Đài Tiếng Nói Quân Đội vào mỗi tối thứ ba từ 21 giờ 35 đến 22 giờ 05.

△ Chương trình nhằm quảng bá lập trường, nhận định của Hội, làm nhịp cầu thông tin liên lạc và đặc biệt giới thiệu các sáng tác về mọi bộ môn của các Hội viên ở khắp đơn vị.

△ Cộng tác thường xuyên thực hiện chương trình này có văn nghệ sĩ tên tuổi: Trần Trịnh, Phương Băng, Cao Phi Lung, Lê Tất Điều, Ngọc Bích, Minh Nhựt, Nguyễn Văn Đông, Thiên Hà, Phạm Hoàng Trung, Lê Văn Chấn. Và các nữ ca sĩ: Mai Hương, Hà Thanh, Quỳnh Dao, Phương Nga.

△ Điều khiển chương trình: Đại úy Mai trung Tinh (Ủy viên Phát Thanh và Truyền Hình Hội VNSQĐ).

NHIỀU KHI ĐẠO DIỄN GÁN CHO NHÀ VĂN NHỮNG ĐIỀU HỌ KHÔNG HỀ NGHĨ TỚI. BUI SƠN DUÂN NGHÈO TIỀN MÀ RẤT GIÀU NGHỀ. THẦM THUY HẰNG, BẠCH TUYẾT LẠM SỐNG HẸN NHÂN VẬT TƯƠNG TƯỢNG. CÁC NHÀ SẢN XUẤT Ạ PHÁ NHAU ĐỀ... CÙNG CHẾT.

1.

Câu hỏi thứ nhất thật khó trả lời, bởi tùy tài năng và cá tính của từng đạo diễn.

Gần 10 năm trước tôi có 2 quyển tiểu thuyết được điện ảnh hóa: **ĐÔI MẮT NGƯỜI XƯA** và **NGÃ RÊ TÂM TÌNH**.

Nhà sản xuất cuốn phim ĐMNX giàu tiền, nên quá dồi dào phương tiện. Nghe ở đâu có đạo diễn là ông tới... Tôi đã được xem 6 bản phân cảnh cốt truyện của tôi và nói cho có trời làm chứng, chỉ có ông Đạo Diễn nào tôn trọng ý chính của tác phẩm. Ngay cả bản phân cảnh cuối cùng được đem ra thực hiện cũng phân lại nguyên tác. Nhiều đọc giả gửi thư trách tôi sao để hàng phim làm sai lạc cốt truyện, tôi không dám trả lời vì thú thật hồi ấy, tôi không đủ kiên nhẫn để theo dõi việc làm của hàng phim. Họ đã kéo dài việc thực hiện gần 4 năm trời...

Trở lại vấn đề đạo diễn, tôi thấy phần đông hay thêm thắt sự kiện vào tác phẩm của người khác, nhiều khi gán cho nhà viết tiểu thuyết những ý tưởng mà họ không thích hoặc họ chưa hề nghĩ tới. Tôi sợ những đạo diễn hay phóng đại hoặc mượn nhan đề tiểu thuyết của người ta để làm theo ý mình. Tôi không dám nói họ thiếu khả năng, nhưng điện ảnh hóa tiểu thuyết của người ta như vậy là thiếu lương tâm nghề nghiệp! Không một nhà sáng tác nào thích thiên hạ "sửa sắc đẹp" dựa con tinh thần của mình!

Riêng cuốn phim **NGÃ RÊ TÂM TÌNH**, tôi nhìn nhận nhóm anh em Trần Quang Huân — Hà Minh Tây rất giàu thiện chí, nhưng vì phương tiện quá eo hẹp, họ không thực hiện được những điều họ muốn.

Cuốn phim thứ 3, phỏng tác theo tiểu thuyết của tôi gần đây nhất là cuốn **NHƯ HẠT MƯA SA**.

Nhóm Việt Ảnh của Bùi Sơn Duân tuy nghèo nhưng rất yêu nghề. Tôi đã được xem chiếu thử **NHƯ HẠT MƯA SA**. Bùi Sơn Duân chứng tỏ một đạo diễn có tài và biết tôn trọng dựa con tinh thần của người khác.

2.

Xin miễn trả lời về hai cuốn phim ĐMNX và NRTT.

Trong **Như Hạt Mưa Sa** của Việt Ảnh phim 3 nhân vật nữ: Dã Lan, Yên và Thủy Hương hoàn toàn không khác với Nhân vật tiểu thuyết. Thầm Thủy Hằng và Bạch Tuyết diễn xuất tài tình, làm sống hẳn những nhân vật tưởng tượng.

Chỉ có vai Thuyền do Trần Quang thủ diễn có hơi khác về vóc dáng và sắc diện với nhân vật tiểu thuyết.

Ở ngoài đời, tôi có hai người bạn họa sĩ, anh Hiếu Đệ và anh Hoài Nam. Khi viết **NHMS** người họa sĩ mà tôi thường nghĩ tới là anh Hoài Nam với vẻ khắc khổ, bất cần đời của anh.

Lúc mới xem Trần Quang trong vai Thuyền, tôi có hơi dỗi, vì Quang đẹp trai vào hào hoa quá mức tôi tưởng tượng. Tuy nhiên, nhờ tài diễn xuất của Trần Quang, tôi cũng không thấy khó chịu cho lắm.

Xem tiếp trang 13



LOẠI PHIM CỐC NHÁI ĐANG CÓ CƠ HỘI RA ĐỜI BẰNG CỜ LÀ MỘT TRUYỆN CỦA TÔI ĐÃ TRỞ THÀNH LOẠI PHIM TÔI TỆ NÀY. NHÂN VẬT TIỂU THUYẾT VÀ NHÂN VẬT PHIM ẢNH THƯỜNG KHÁC NHAU XA...

1.

Trước hết, tôi thấy trả lời cuộc phỏng vấn của các anh thật khó khăn. Không phải vì những câu hỏi mà vì vấn đề đặt ra giữa tác giả 1 truyện dài và người làm phim ảnh. Thái độ nào cũng có thể bị hiểu lầm. Phán đoán, bực dọc, bất bình có thể hiểu là tự đề cao mình làm hại cho uy tín một hãng phim, một đạo diễn nào đó. Tất cả đều là anh em quen biết hoặc bè bạn. Còn ca ngợi thì tự mình thấy lỗ bịch còn nói gì đến người khác! Vì thế từ lâu, tôi đã cố giữ một thái độ im lặng. Trong câu hỏi thứ nhất của anh, tôi xin trả lời tổng quát rằng điện ảnh là một bộ môn nghệ thuật song hy vọng đi xa hơn văn chương khi phỏng theo một tác phẩm thì đó chỉ là điều mơ ước mà thôi. Hãy nói là đi gần tôi cũng đã phải có rất nhiều điều kiện gay go. Nào là nhà sản xuất, đạo diễn và ngay cả tài tử cũng phải thật sự kỹ thuật được tác phẩm mang theo ý nghĩa nào. Ngoài ra còn vấn đề kỹ thuật đưa cái ý nghĩa đó lên hình ảnh. Biến đổi tác phẩm, một phần tác phẩm cũng được song phải đạt tới điều tác phẩm muốn nói chứ không phải chỉ là cái cốt truyện mang lên màn bạc. Một cốt truyện như thể đi nhien phải "được" chặt cụt tay chân cho gọn gàng, anh thêm hoa thêm lá. Anh hãy hình dung một người không có tay chân mà có hoa có lá.

Còn với trường hợp ba cuốn phim **NGÀN NĂM MÂY BAY**, **CHÂN TRỜI TÍM** và **TIẾNG HÁT HỌC TRÒ** phỏng theo 3 truyện dài của tôi, phải thành thật ghi nhận sự cố gắng vượt thoát của Liên Ảnh, sự tận tâm của Kim Vui và Hùng Cường. Chỉ tiếc rằng họ đã thực hiện trong điều kiện phôi thai của hãng phim, của điện ảnh. Tôi hy vọng ông bạn Quốc Phong sẽ làm được những tác phẩm điện ảnh lớn lao hơn khi mọi điều kiện ông đang tạo dựng đã trưởng thành. Ông cần một đạo diễn xuất sắc phụ giúp để tiến tới.

2.

Nhân vật tiểu thuyết và nhân vật phim ảnh thường khác nhau xa. Điều đó không thể tránh được. Con người thật và con người tưởng tượng không thể giống nhau. Điều đó cũng không có gì đáng trách. Tôi nghĩ khó có một tài tử nào giống hệt nhân vật do mình tạo dựng nên. Được một phần nào đó cũng đã là "quý" lắm rồi.

3.

Phản đối thoại trong cả bốn truyện của tôi thực hiện thành phim đều không do tôi đảm nhiệm. Nhưng nói chung, không có gì đáng để tôi ngạc nhiên.

4.

Về phần diễn viên, tôi thích khá nhiều và không thích cũng khá nhiều.

5.

Nếu được chọn diễn viên, tôi sẽ giữ nguyên hai vai chính trong **CHÂN TRỜI TÍM**, một vai chính trong **TIẾNG HÁT HỌC TRÒ**. Nhưng nếu chọn như thế thì điều kiện then chốt là một đạo diễn và phải viết lại phân cảnh từ đầu.

6.

Điện ảnh Việt Nam đang trên đà phát triển nhưng nếu tôi tin tưởng ở lúc khởi hành bao nhiêu thì lúc này tôi dè dặt bấy nhiêu. Loại phim cốc nhái đang có cơ hội ra đời. Bằng cờ là một truyện của tôi đã trở thành loại phim tồi tệ này. Nếu những người làm điện ảnh thật sự ở đây không tự trọng, không ngăn chặn và bảo chỉ không hỗ trợ tích cực để quyết diệt trừ loại phim cốc nhái này bằng cách phê bình thẳng thắn thì sợ rằng phim ảnh Việt sẽ mất nhiều tin tưởng ở khán giả. Tuy vậy, những người làm phim đứng đầu, nói trắng ra không phải những anh tài phiệt hay làm mướn lụp chụp làm phim để hốt được tí nào hay tí đó, vẫn còn gây được khá nhiều hy vọng. Tôi thành thật mong mỗi nhà nước biết "chọn mặt gửi vàng", nâng đỡ những thành phần ưu tú có khả năng, tay chân bọn tài phiệt vô ý thức trách nhiệm. Nhà nước hiện đang nắm giữ hầu hết các phương tiện kỹ thuật trong tay, không nói đến quyền hạn kiểm duyệt trước và sau khi một cuốn phim hoàn thành và ngay cả các chuyên viên. Nếu muốn, chắc chắn ông nhà nước sẽ thừa sức để làm công việc đó.

Một mặt khác, chính quyền nói chung, từ ông Thông Tin đến ông Tài chính v.v... phải nâng đỡ cho các hãng phim ở đây nhập cảng ít ra một số máy móc in rửa ráp nối, một số phim ảnh để họ có thể phát triển nghề nghiệp của họ kéo có ngày phim kiểm hiệp Trung Hoa lấy hết tiền của khán giả Việt Nam. Một hồi ông Án Đệ moi hầu bao, bây giờ ông kiểm hiệp Trung Hoa tiếp tục, phim ảnh Việt Nam sẽ lại xẹp lép.

Điều cuối cùng tôi muốn nhờ anh hỏi dùm rằng cái nguyện vọng của giới điện ảnh rình cho nhà nước từ cái ngày Điện Ảnh đầu tiên đã đi đến đâu? Nhất là vụ các rạp chiếu bóng bắt buộc phải chiếu phim Việt, dành ưu tiên cho phim Việt đến nay chắc đã thực hiện được rồi? Trường hợp một cuốn phim Việt bị một ông chủ rạp lớn từ chối vì lý do chính là chống Cộng quá xá hoặc nài một lý do nào khác mà bị nhà sản xuất phim Việt thừa kiến thì ai sẽ thắng?

Quả là tôi đi hơi sâu vào nghề làm điện ảnh trong khi tôi chỉ là người có truyện được làm phim, không liên hệ mật thiết đến công việc của người điện ảnh, tôi sợ đặt vấn đề sai chăng? Δ

V.Q.



Sở dĩ Loan Mất Nhung trở thành một chúa trùm du đảng bỏ đi làm giặc là vì vợ hắn bị hãm hiếp. Hơn thế nữa, vợ hắn bị hãm hiếp đến chết. Không phải chỉ bị hãm hiếp bởi một người, nhưng là bởi nhiều người, bởi cả một bọn người đồng lõa với nhau. Câu chuyện đó, không phải là một câu chuyện hoàn toàn tưởng tượng, nó có thực, đây đây khắp nơi đã có từ cách đây 3, 4 năm và vẫn tiếp tục còn mãi cho tới bây giờ. Câu chuyện mà Nguyễn Thụy Long đã kể lại cách đây mấy năm bây giờ người ta có thể đọc thấy hàng ngày b't cứ lúc nào trên bất cứ mục tin tức nhật báo nào. Đây một vụ 5 tên tiểu quỷ hãm hiếp một em bé gái mới 13 tuổi, kia một vụ đón đường rút dao găm hãm dọa để dẫn vào khách sạn hay trường hợp những cô con gái nhà lành trót dại trao thân cho người tình không ngờ sa chân ngay vào một ổ quỷ. Đôi khi người ta còn bắt gặp những trường hợp ngang trái ngộ nghĩnh như chính các "chị em ta" cũng phải la làng vì cả một tập thể hùng hậu gần công một cách không sòng phẳng tí nào. Hãm hiếp một cách đồng loạt, hãm hiếp tập thể ngày nay đã trở thành một hiện tượng quen thuộc.

Đi nhiên, hãm hiếp không phải là một điều mới lạ nhưng hãm hiếp theo cái cách như bây giờ thật là đặc biệt kỳ dị và rất đáng lo ngại. Trước hết, cái thành phần chủ động trong hiện tượng này hầu hết đều thuộc giới thanh thiếu niên trẻ tuổi không phải là hoàn toàn, vô học. Trái lại đôi khi đó chính lại là những phần tử được ưu đãi trong xã hội, nơi trắng ra đó toàn là loại con ông cháu cha. Họ có ăn học, có tiền bạc ăn chơi phóng phn, có đầy đủ phương tiện vật chất để theo dõi và đưa đẩy theo những em bé ăn chơi Tây phương đang lan tràn ảnh hưởng khắp nơi. Ngay chính cái giai cấp đang chiêu chiêu họ đã đầu độc chính họ. Ngày nay thử hỏi người ta đã biết được những gì về cái giới thượng lưu của các đảng mệnh phụ phu nhân các quan to sủng đãi? Thôi khỏi nói, vô số những chuyện bậy bạ xấu xa như nước không thể tưởng tượng được. Một trong những lý do được nêu ra để giải nghĩa cái sự kiện có tính cách "phân giai cấp" này là tình trạng chiến tranh đã giúp một số người leo thang giai cấp một cách quá vội vã và bất ngờ. Hoàn cảnh đã không tạo cho họ có đủ thời giờ để thích ứng và mặt tinh thần dù họ có thể thích ứng với giai cấp mới về mặt vật chất. Do đó những phần tử trẻ tuổi được phát xuất từ ngay hàng ngũ những lớp người mới này chắc hẳn thật khó lòng để được thụ hưởng một nền giáo dục tinh thần đầy đủ. Sự hỗn loạn và lạc hướng bắt nguồn từ đó, không còn có lý tưởng tinh thần nào đáng được tôn trọng, không còn có một khuôn mẫu luân lý tối thiểu nào đáng được noi theo. Văn hóa dân tộc, tinh thần đạo đức của tổ tiên, nếp sống hiền triết của người Đông Phương v.v... và v.v... tất cả những điều đó ngày nay thực tình đã không còn một giá trị tín tưởng nào nữa. Đối với đa số lớp thanh thiếu niên trẻ tuổi được tự do giáo dục theo sách báo Tây phương: vô độ. Thật là một điều nhầm lẫn hết sức tai hại nếu ngày nay người ta còn khư khư giữ lấy luận điệu "bài Mỹ", một riêng hay chống đối văn hóa ngoại lai nói chung một cách bảo thủ mù quáng. Mỗi nền văn hóa đều có cái tốt của nó, chấp nhận những ảnh hưởng tốt rồi, tìm cách "tiêu hóa" nó theo đúng tinh thần và phong độ riêng của mỗi dân tộc, đó là một điều đáng làm và phải làm. Nhưng câu chuyện ảnh

MỘT CÁCH SA ĐẠO

BÊ 7 TUỔI BỊ 6 QUỶ 12, 13 • BÊ HỘI HỒNG •

SAIGON 19-4.— Một vụ "bê hội đồng", vô cùng khủng khiếp vừa xảy ra giữa ban ngày, bọn thủ phạm lại chỉ 12, 13 tuổi và đau đớn hơn nữa nạn nhân lại là 1 bé gái mới có 7 tuổi. Đảng lễ Chính Luận không loan tin vụ này vì nó kinh tởm quá nhưng xét rằng nếu không loan thì thiếu nhiệm vụ đối với các bậc phụ huynh nên lại đành loan sau đây để xin các bậc cha mẹ lưu ý trông chừng con em tránh gặp trường hợp thể thảm tương tự:

Khoảng 5 giờ chiều 17-4, một đám trẻ nít gồm 6 tên rủ rê bé gái tên H. T. Kim O. (7t) (ngụ tại đường Nguyễn Thông) vào cầu tiêu công cộng ở trên đường vừa nói. Lũ tiểu yêu đã xé quần áo bé O. Chúng cũng sắp đặt để vài tên đứng gác ở ngoài cửa và thay phiên nhau cưỡng hiếp bé. Vì chúng hãm dọa sẽ bóp cổ, bé O. đành nằm im chịu trận mà không dám la. Một hồi sau, gia đình bé O. thấy vắng em liền tìm ra tìm kiếm như linh tính báo trước điều gì không hay. Người nhà bé O. chạy đến cầu tiêu và phát giác được chuyện động trời này. Bị bại lộ, cả bọn 6 tên đều bỏ chạy tán loạn. Gia đình bé O. sau đó đưa em bé này vào bệnh viện nhờ bác sĩ khám và đi báo cho nhà chức trách hay.

Tiền hành cuộc điều tra, nhân viên an ninh đã tìm được trọn đám tiểu yêu quỷ quái trên. Được biết có tên sau đây: Trần văn T. (14t), Lương công M. (13t), Lê văn Đ. (12t), Phạm văn H. (12t) và Nguyễn Kim H. (13t). Cả bọn đã đồng thanh khai tên T. 14 tuổi là đầu đảng âm mưu và xúi giục 5 tên kia.

(CC)

(Trích Chính Luận ngày 20-4-1971)

hường đi hại, nhấm nhí, bậy bạ, người ta thấy Chính quyền hiện tại không có một biện pháp ngăn ngừa nào đúng mức. Dĩ nhiên ở đây chúng ta không nên đẩy mạnh sự lý luận thêm một mực độ cực đoan nữa để buộc lòng phải nghĩ rằng sự phổ biến và phát triển văn hóa nhấm nhí như tình trạng hiện tại lại là một dụng tâm cố ý nào đó của chính quyền. Thật khó lòng tưởng tượng được một bức hình nào đó có chụp y nguyên gương mặt khả kính của cụ Quốc Vụ Khanh Văn Hóa bên cạnh một gian hàng bày bán tranh ảnh và sách vở lố lẽ ở đường Lê Lợi! Quả thực đó là một cơn ác mộng lớn cho vị lãnh đạo văn hóa nước nhà nếu chẳng may một ngày nào bức hình kia lọt vào tay một phóng viên ngoại quốc! Nói như thế để thấy rằng chính sách giáo dục và văn hóa của chính quyền đã chẳng giúp đỡ thì chớ lại còn tỏ ra lười biếng, vô trách nhiệm và đối với giới trẻ tuổi trong nước. Chính những cuốn phim như loại "Le Temps des Loupes" tuy hay thì có hay thật nhưng nghĩ kỹ lại không hiểu nó sẽ gieo vào đầu óc thanh thiếu niên những ấn tượng thế nào về tội ác. Hãy coi chừng trên đường phố một ngày chủ nhật nào đó người ta sẽ bắt gặp thấy có đôi ba chàng thanh niên mang kính đen miêng nhai Chewinggum đi nghênh ngang mà cái đầu thì cứ nghiêng nghiêng về một bên trông rất giống Dillinger!

CAO LUY-KHANH

Ngày nay chỉ phong trào hưởng về tình dục (Sexisme) ngày càng bành trướng mãnh liệt. Nhưng nếu khi ở nội địa, ngay tại nơi phát xuất nó đã được đặt dưới một nhãn quan nghiên cứu khoa học nhằm đạt đến một tầm mức ích lợi hợp luân lý và hợp vệ sinh bao nhiêu thì khi tràn lan qua nước ngoài nó càng bị sa đọa bấy nhiêu. Phong trào tình dục qua Việt Nam đã hoàn toàn biến thành một thứ thuốc độc tai hại, nó không còn là một khoa học nữa mà đã biến thành một dụng cụ để kích động bản năng nguy hiểm, nó cũng chẳng còn mang một tính chất giáo dục nào hết mà đã trở nên một phương tiện giải trí dể dãi. Hầu hết những cuốn sách đứng đắn về loại này lại thường có nhiều chữ hơn là nhiều hình và đôi khi ác hại thay đó lại là những chữ chuyên môn thuần túy khoa học không mấy quyến rũ! Ngược lại, loại báo chí như "Play Boy" lại thường được để xem hình nhiều hơn! Tình trạng xâm nhập ảnh hưởng văn hóa ngoại quốc một cách bừa bãi như vậy bên cạnh một xã hội phân hóa đến một độ cực mạnh như hiện tại đã là nguyên do chính tạo nên những hiện tượng tội ác quái gở và tàn bạo của giới thanh thiếu

niên trẻ tuổi hiện tại. Đó chính là những kẻ thù của Loan Mất Nhung.

Không thể lấy tệ đoan mãi mãi đang tung hoành ở xứ sở này để làm một lý do giải thích hiện tượng hãm hiếp quá độ trong bóng tối như hiện tại. Hai tệ đoan xã hội này có những lý do hoàn toàn đặc biệt của nó. Nếu không, luận lý sẽ chứng minh rằng chính một trong hai hiện tượng này sẽ đưa đến sự triệt hủy ngay cái hiện tượng còn lại. Thực tế không tuân theo đúng luân lý như vậy không phải vì xã hội thiếu thốn đi điểm mà người ta bắt buộc phải đi tìm những phương cách giải thoát vật chất khác. Đặt hiện tượng tội ác tập thể của giới những người đàn ông trẻ tuổi này dưới 1 khía cạnh phân tích tâm lý cận kề người ta sẽ thấy rằng hiện tượng đó vừa có nhiều nguyên nhân ở ngoài xã hội vừa có nguyên nhân ngay chính trong bản thân con người. Các nhà tâm lý học có thể sẽ giải thích nó bằng những danh từ chuyên môn đại loại như "bạo dâm" "chủ nghĩa khoái lạc" "khát vọng chiếm đoạt" "ấn ức sinh lý"... Không khí chiến tranh trên một xứ sở như thế này chắc chắn đã tạo nên những ảnh hưởng giao động nguy hiểm trong tâm hồn những người thiếu tự tin một cách bất ngờ khó lường trước được. Tinh thần bị căng thẳng cực độ, thần kinh bị xáo động mạnh, thú tính con người bị hoàn cảnh dồn ép sẽ chờ dịp để bùng nổ, bột phát mạnh mẽ không ngờ. Biết đâu hiếp dâm chẳng phải là một cách thể để biểu lộ anh hùng tính của mình, một thứ anh hùng tính bị đàn áp đè nén thật thâm khốc. Đó cũng có thể là một lý do giải thích hiện tượng hiếp dâm tập thể, một bọn bè bạn đồng lứa cùng tổ chức và tham dự một cuộc hãm hiếp. Đôi khi trong một vụ như vậy chỉ có một hại tên chủ chốt đứng ra để xướng đề rồi cả bọn phải a dua theo mà làm bậy. Trong trường hợp đó bất cứ 1 cậu trai mới lớn nào dù không muốn cũng bắt buộc phải nhận lời, bị đẩy vào cuộc nếu không còn một may mắn nào hết. Đó chính là bước sa đọa khởi đầu của thứ anh hùng tính ngầm thò và mập mờ của đám đồng trẻ tuổi. Tham dự vào 1 cuộc hãm hiếp và dự dỗ mời mọc bạn bè cùng tham dự chung vào cuộc với mình cũng là một cách để bày tỏ tình bằng hữu của mình. Đó chính là một cách thể biến đổi khá kỳ lạ của ý nghĩa tình bạn bấy giờ. Chưa có một thời nào mà hiện tượng lập bè kết nhóm lan tràn phổ thông như bây giờ. Tình bạn ngày nay được biểu lộ một cách rõ ràng ngoài mặt đi học đi chơi trong nhà trường hay ở ngoài đường phố ở đâu cũng có từng phe từng nhóm người trẻ tuổi giao du với nhau thân mật đến độ có thể cùng nhau vào sinh ra tử được. Thành ra không phải là nói quá nếu bảo rằng con cái bây giờ không ở gần cha mẹ bằng ở gần bạn bè. Gần mực thì đen, gần đèn thì sáng câu nói đó không ngờ lại có một giá trị thật Xem tiếp trang 15



NGUYỄN LƯƠNG VỊ HOÀNG XUÂN SƠN

TRÊN SÔNG BUỔI SÁNG

Chợt nghe chim nước ria lòng
bay mù sương, quanh nổi lòng trường giang
bờ lau nhức nhối hai hàng
bầy lâu đã trắng, người không thấy về

HIỀN A I

Nửa mùa gió hú phố xưa
gặp hiền trái rụng ngay mưa anh rồi
tay không như thế chuông rơi
làm sao hơi ấm trả lời dùm môi?

TRÔNG TRẮNG TÌNH LY

Cơ ro vai phố, trăng về
dặm khuya sương lạnh, vọng quê, một mình
chùa hoang mái nọ điêu linh
vàng xiêu lỉnh lự, tan tình lang hoa

TẬP HÚ

đề rồi chán ngấy hôm mai
tối ngân tiếng hú cho dài cuộc vui
nghìn năm đam bạc tiếng cười
thì ngân nửa cũng gượng cười mà thôi
biết đi có hết mộng đời
sáng nay tôi điếng nửa người xanh xao

VĂN LÀ...

bắt con chim sước lạc đường
thả hoàng hoa lạc nát vườn thanh xuân
hoa ơi sước hót vô ngần
từ khi tôi mới một lần qua đây

AM CŨ

đi về am cũ hương rừng
chiều như mạn chín thu rừng lạnh hoa
trông cây quế nhỏ sau nhà
dòng đưa sâu tận bóng là đà xiêu
ôi hương quế hồng tàn xiêu
xanh am dễ lấy tiêu điều bốn bên

THÔI TÔI VỀ

thôi tôi về kéo đêm tàn
ôm quan quách cũ nghe đàn ai rung
tê ngán chân động phù dung
bước xa xăm đêm, về trùng điệp reo
chiều đưa hồn núi trông theo
người uơm trái nhỏ chạnh sâu nghiêng
thôi tôi về kéo se lòng
dẫn mũi xuân sắc rải hồng thu ngày
mãi nghe lờng lờng ai bày
qua nhà hoang phế qua đây bước tôi
người xa hồ dễ mộng phôi
đứng trăm năm cũng chia bởi chất cay
thôi tôi về kéo tôi đau
hồ sương rừng lẹ làm sao đẩy người?

KHI YÊU EM

gởi Th.

em có nghe trong lòng hạnh phúc nào hé dậy
đôi mắt nào nhẹ ướt mưa xuân
tháng giêng nồng nàn trên gối
khi ngoài trời cỏ bắt đầu xanh
và tôi bắt đầu yêu em

khi yêu em
khi mùa xuân mang một chút hương trời
xuống đất
sáng hôm nay buổi sáng đầy áp những bình
bóng
tôi đang nghe sự tĩnh khiết nhẹ nhàng
những giọt sương rơi ngoài cây lá
hình như có tiếng chim — tiếng chim của
thời nào

khi yêu em
khi thức dậy hồn đắm đuối
tôi có thể hồi tưởng về dòng sông
mùa hoa đại trên đồi
con đường nào mưa bụi đầy vai
cho buổi tối em thơm mùi thảo mộc
tôi có thể và được quyền nhớ rất nhiều thứ

vì em
em đã khâu vá trái tim tôi mù mịt khói
trái tim của những năm hè phố
của tháng giêng nua dốt đời hiu quạnh

khi yêu em
khi sửa soạn chuyển trở về hoan lạc
tôi sẽ mang tặng em một ít bụi dơi viễn phố
tôi sẽ hôn em
sẽ khóc sẽ cười sẽ hát sẽ đi thăm hay sẽ ngồi
im lặng
im lặng như bức tường góc cây góc nhà
xó bếp
tất cả những gì đã choáng ngợp hồn tôi

em yêu dấu
có mùa xuân ở lại với người
em có hay tôi ở trông đời em
khi ngoài trời cỏ bắt đầu xanh
khi yêu em
yêu em những ngày còn lại



1.

Một đứa trẻ mồ côi, một chiều bỏ trốn cô nhi viện. Tôi chợt rụng mình bị bắt gặp đôi mắt mở trừng, thẳng thốt, loáng thoáng thứ đam mê kỳ dị trước cảnh vật lạ mặt. Ánh sáng ngày thơ chợt rực rỡ, chợt sắc nhọn nhuộm lên công trường chiều hôm nỗi kinh ngạc của hạnh phúc mỏng manh. Niềm ao ước phóng đảng. Cuộc vượt thoát ra khỏi cảnh tù túng lễ nghi xô đứa trẻ ngã nhào vào vùng không gian xa lạ, đẹp đi đến từng người. Công trường ồn ào, linh động khác biệt một khoảng sân biệt lập, buồn bã. Đứa trẻ nghe thấy trong dòng máu nóng, luân lưu thứ men nồng của loài thú hoang, tự do của cánh chim hồng hộc. Tôi chiêm ngưỡng đứa trẻ thật say sưa, như bất ngờ nhận ra hy vọng của mình thành tựu. Đứa trẻ chính là nỗi ước mơ thường trực của tôi. Đứa trẻ chính là tôi trong khoảng gió bắt ngát giảng hồ.

Tôi hỏi :

«Em thấy gì ở phút gặp gỡ đầu tiên cái xa lạ rực rỡ của cảnh vật bên ngoài?»

Đứa trẻ im lặng, mỉm cười. Sự im lặng tiềm ẩn một sức mạnh dữ dội của tự do. Nụ cười chứa đựng trùng điệp giọt nắng ngập ngời của phóng túng.

Đứa trẻ mồ côi vừa trốn thoát cô nhi viện, đi lang thang trên công trường chiều hôm tàn nắng, chính là Goldmund của Hermann Hesse, chính là đứa con hoang của Gide, chính là dòng máu giang hồ ám ảnh thường xuyên tâm trí Nguyễn Tuân.

Dấu chân khờ dại chưa được định hướng. Ý thức chưa nghĩ ra một chỗ dừng chân. Mỗi bước đi là mỗi bước sáng tạo và khám phá. Mỗi thời khắc tiến tới của cuộc hành trình là mỗi một sự rực rỡ dội vào tâm hồn phóng đảng. Tự do ánh lên trong từng nỗi kinh ngạc xa lạ. Đứa trẻ dẫn thân không cần có cứu cánh vì nếu hình dung được chỗ ngừng nghỉ là mất cái bản chất thần kỳ của sự kinh ngạc. Kinh ngạc là niềm hạnh phúc triền miên của con người. Thói quen và kinh nghiệm là những mắc xích phiến toái ràng buộc, giam cầm dấu chân hoang của cuộc hành trình. Đứa trẻ đang bước những bước chân lững thững của Rimbaud.

Đứa trẻ ngo ngác giữa công trường chiều hôm. Lá chết vương đầy trên mái tóc dài, hương bình. Tôi bỗng muốn ôm chầm lấy nó, hét lớn giữa công trường, tôi đang bắt gặp chính tôi, tôi trong hạnh phúc bên ngoài, tôi trong tự do của kẻ khác. Đôi mắt thất thần rung động vì và đẹp xa lạ đang bốc cháy lửa hồng của Goldmund. Tôi đọc Hesse. Tôi yêu mê muội Goldmund. Chàng trở thành nỗi ám ảnh lớn của đời tôi. Dấu chân chàng không e dè lo sợ, trầm tĩnh và tàn bạo như sóng biển. Nỗi đam mê khám phá trào dâng như bão rừng. Đứa trẻ chính là sự ao ước của tôi, là hiện thân của Goldmund. Tôi yêu điều đại những ý tưởng phóng đảng, những dấu chân hoang tàng, những tâm hồn bạo động. Tôi yêu đến lịm người những cuộc ra đi.

Hình như, một đôi khi tôi cũng có làm thơ, nhưng rồi tôi đốt bỏ vì thơ tôi không khỏi sắc. Thơ tôi vung vãi vì tâm hồn tôi im ngủ trong thế xác bất động. Tôi không đi lang thang như Rimbaud. Tôi không bước những bước lững thững từ dòng sông này đến khu rừng nọ như Goldmund. Tôi đứng lặng một chỗ làm thơ cây già âm thầm cắm sâu về xuống lòng đất. Tôi có dòng máu hoang nhưng chúng không chảy ướt khắp trần gian này, mặt đất này. Hơn nữa khi tôi viết thơ thì thơ tôi không còn là thơ. Chúng hóa thân thành những ngôn từ sướt mướt hoặc ù lỳ. Tôi phải là thơ chứ tôi không làm thơ. Tôi phải bằng ngang tất cả sông, hồ, ao, rạch, đồi, lũng, rừng thiêng. Tôi phải đối thế thiết như một người hành khát mù lòa trong đêm mưa quanh quẩn. Thi sĩ phải là người bị lưu đầy triền niên trong cuộc phiêu lưu vô định. Thi sĩ phải ngo ngác trước cảnh lạ, kinh ngạc thất thần trước vẻ huy hoàng của mặt trời giữa cánh đồng khô. Thi sĩ phải lặng người chiều niệm mảnh trăng non chết lịm dưới dòng sông đen của một



MẶT TRỜI

phải ngạc nhiên quá như thế. Trong tình cảnh sa đọa đã trở thành một nạn tình, có một lúc nào đó đời sống tâm thức chợt bất sáng rực lên, người ta trở về với nguyên linh như một hồi phục đích thực. Người ta trở về với lá cây xanh, với trời xanh, với cỏ xanh, mây xanh, lấm hồn xanh, chỉ là con đường trở về dưới mái nhà xưa, bên mẹ và chị, chỉ là con đường « *Qui về thực mẫu* » như một lần Lão Tử đã dặn dò.

TRÊN phần đất cùng cực này, mỗi bà mẹ, mỗi bà chị, mỗi cha già, mỗi em bé chính là 1 bậc thánh. Mỗi người thân yêu

của tôi ở đây là một đấng Christ đang chịu khổ nạn trên thập giá, bằng tất cả tâm hồn dâng cảm và một cuộc đấu tranh oanh liệt, Nhưng khốn thay! Chính Chúa cũng đã phải chịu đóng đinh giữa hai tên cướp. Và cùng khốn thay, anh em tôi ở đây đang phải chịu đóng đinh trên thập ác cũng tựa như những con chuồn chuồn phải đóng đinh trên thập ác của 1 đứa trẻ độc dữ. Mỗi ngày, tôi bị vây hãm giữa một trại binh, phóng mắt nhìn ra tôi thấy chính mình đang phải bị treo móc trên những rào kẽm chung quanh, bất động và ngu muội. Mỗi ngày, tôi càng bị vây siết giữa hàng rào kẽm; giữa những khuôn mặt ngu dốt, xuẩn động, những trái tim không còn rung cảm, những trí tuệ hết lửa. Những con người đã rập khuôn; đi đứng, nói năng, ngôn ngữ, cử chỉ đã in rập như máy. Và tôi hiểu tại sao người ta đã kêu gọi đến một cuộc chuyển hóa tâm linh toàn diện như một giải cứu toàn vẹn, kỳ cùng. Tôi cũng hiểu tại sao Salinger từ chối những phương tiện truyền thống của thời hiện đại, từ chối vô tuyến truyền thanh, vô tuyến truyền hình, kính tẩm vũ khí, đóng cửa tuyệt giao để trở về với thế giới cô liêu của riêng mình, với vũ trụ sáng tạo đơn độc bởi một năng lực mãnh liệt phi thường.

Ở đây, tôi còn một may mắn lớn, lớn hơn những may mắn tôi đã gặp trong cõi đời. Đó là một vườn mía lớn như một hòn đảo xanh rợn ngợp ngay chính trước cánh cửa mở ra mỗi ngày, giữa những ràng buộc của ngục tù này. Chỉ do một tình cờ nào đó, chỉ do một chủ đích lát đá bởi những dụng ý nào đó, tôi đã được một cơ hội để cứu vãn mình, vườn mía đây là xanh đã cứu sống tôi những ngày hôm nay. Mỗi buổi sáng tôi đã thức dậy sớm, đi giữa những luống mía để màu xanh chảy vào hồn. Trên cao, mùa này, mặt trời thường vẫn là một vầng đỏ ối đầy dương lực. Mặt trời và lá xanh vẫn trộn vào nhau mà nuôi dưỡng, cư mang, phục hồi một tâm hồn đã tuyệt vọng, chán chường.

HÌ HỌA CỦA SĨ CHÓE :
Khi nhà thơ đang lên
nói chuyện thi ca



TRẦN ĐẮC THĂNG

NGÀY SƠN THUYỀN CHUYỀN

Tặng SƠN

Đ.M. Mây đi thật hả Sơn
Ban bè ly biệt có gì hơn
Nhưng ta bỗng thấy lòng se lại
Trường bóng mây đi giữa lối mòn

Nhờ đêm đi kích ngoài mưa gió
Mây kẻ ta nghe một chuyện đời
Hai đứa cùng cười trong đêm đó
Rồi người quên theo tháng ngày trôi

Và bạn bè phải chia hai ngã
Hai cánh mai thương một cánh mai
Một đứa lại rơi vùng đất lạ
Cũng nghe lòng lạnh buốt chia tay

Thời mây đi thật rồi Sơn ơi
Ta phải đưa tay vẫy bạn đời
Rồi lại quay về vùng khói lửa
Thời mây đi thật rồi Sơn ơi!



NGUYỄN MẠNH KIM

KHOÍ MÙ

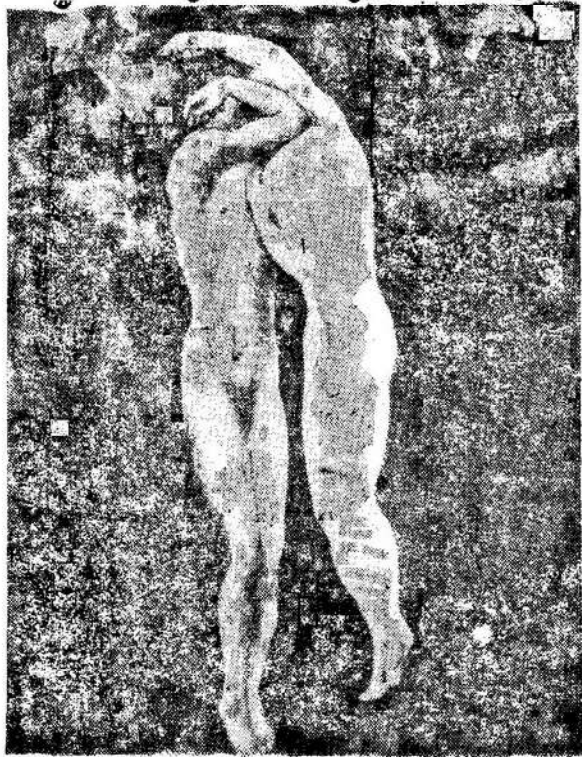
Ta cúi soi bóng nước
Phấn son che mặt mây
Ta điu ta cô độc
Một đời chưa tròn vui

Ta ngủ trong nhà mồ
Giữa buổi chiều tha ma
Trí lãng hồn hiu hắt
Ngó phận mình xót xa

Ta lắng nghe giọng hú
Cứ rúc trên cành khô
Ta nằm im dưới đất
Nhìn cõi đêm hoang vu

Ta phơi tình giữa nắng
Mặt trời đỏ châu thân
Ta ôm ta khóc ngất
Hồn nọ hồn cuối cùng

<https://tieulun.hopto.org>



NHÀ XUẤT BẢN
QUẾ SƠN VĨ TÁNH
hân hạnh giới thiệu kiệt tác

Kẻ Tiên Tri

(The Prophet)
của

KAHLIL GIBRAN

Bản Việt Ngữ của Hồng Hà
Nguyễn Hữu Hiệu giới thiệu

- ▷ «Kẻ Tiên Tri» ngoài huyền học Ả rập, còn bằng bạc khí thể kiểu dũng uy nghi của «Also Sprach Zarathustra» của Nietzsche, vẻ đơn giản thâm trầm của «Tự Do Đầu Tiên và Cuối Cùng» của Krishnamurti, nỗi ôn nhu từ ái của «tâm tình hiển dăng» của Tagore.
- Vì minh triết và tinh cách thơ mộng của nó «Kẻ Tiên Tri» đã trở thành một cuốn sách gối đầu giường cho nhiều thế hệ thanh niên hiện đại như cuốn «Câu Chuyện Dòng Sông» (Siddharta) của Hermann Hesse thuở nào.

Chỉ có 500 tập trên toàn quốc :
Máu đào như nước lã
thơ NGUYỄN ẬU HỒNG
NHÂN SINH XUẤT BẢN
trong tủ sách đen

Chỉ có 500 tập trên toàn quốc :
**Nỗi buồn của chàng
Kỵ Mã Phương Đông**
thơ NGUYỄN SA MẠC
NHÂN SINH XUẤT BẢN
trong tủ sách đen

Nhà xuất bản QUÁN ĂN trân trọng
giới thiệu ấn phẩm đầu tiên :
**HÌNH NHƯ LÀ
TÌNH YÊU**
tập truyện đầu tay của
HOÀNG NGỌC TUẤN
Một tác giả quen thuộc trên các
tạp chí văn nghệ Bách Khoa, Văn
Đề và Khởi Hành
Tặng phẩm văn chương đẹp nhất cho
tình yêu, tình người và tình bằng hữu
Bìa Đình Cường • Phát hành trên
toàn quốc vào đầu năm Đinh Hợi

Đã phát hành :
TÊN DUYÊN ĐẠT
tân truyện của NGUYỄN SA MẠC
△ Một quyển sách của tất cả những
bạn trẻ đang khổ đau, khắc
khoải về một quê hương khôn
nhục.
Đón đọc
Y-THỨC 11
Số đặc biệt về
THƠ VIỆT ĐẤU TRANH
Phát hành ngày 15-3-1971

PHẦN I

đồng thanh tương ứng,
đồng khí tương cầu

13

Tại sao không chấp nhận sự
thách đố của Thần Linh và nhượng
bộ? Tại sao không đầu hàng và do
đó đi vào một cuộc sống mới? Đấng
Vô Lượng Thọ lúc nào cũng đón chờ.
Có người gọi ngài là Đấng Giác Tha,
có kẻ gọi ngài là Đức Bồ Tát, Tể Độ...

Điều mà những kẻ bất chước
cũng như những kẻ phỉ báng Rim-
baud thất bại không thể nhìn ra là
chàng cổ vũ cho sự thực hành một
đường lối sống mới. Chàng không cố
gắng xây dựng một trường phái nghệ
thuật mới để giải trí những ông thợ
hư nhút nhát yếu đuối — chàng vạch
ra sự phối hợp giữa nghệ thuật và
cuộc đời, bắc cầu nối kết mọi phân
ly, chữa lành vết tở thương. Từ bị
bác ái thiêng liêng là chìa khóa của
tri thức, chàng nói. Ngay trong phần
đầu của *Một Mùa Địa Ngục*, chàng đã
viết : «... một hôm kia, linh cảm giây
phút cuối cùng của đời mình sắp tới,
tôi nghĩ đến chuyện tìm lại một lần
nữa chiếc chìa khóa dẫn về bữa yến
tiệc ngày xưa, nơi tôi hy vọng có thể
tìm thấy con thềm khát xưa. Từ bị
bác ái là chiếc chìa khóa đó. » Và rồi
chàng thêm : « nguồn cảm hứng này
chứng tỏ rằng tôi đã đang chìm trong
mơ mộng ! » Mơ mộng trong địa
ngục, dĩ nhiên, trong cơn mê lịm thêm
thiếp không đầy đối với chàng.

Chàng kể đã « tạo ra mọi dạ hội, mọi
chiến thắng, mọi thảm kịch, » lại bỏ
buộc phải chôn vùi trí tưởng tượng
huy hoàng trong lúc lui mờ. Chàng
kể tự nhận là thuật sĩ, thiên thần,
chàng kể đã giải thoát mình khỏi mọi
ràng buộc, mọi liên hệ thế gian, bấy
giờ lại thấy mình bị lưu đầy trở về
trần ai, bị bắt buộc phải chấp nhận,
ôm ghì thực tại phủ phàng. *Nồng dâm*,
đó là điều họ có thể bức bách chàng.
Trở về quê hương, chàng sẽ bị gạt
ra ngoài lề cuộc sống... Vậy thì những
đối trá nào đây chàng phải dùng để
nuôi dưỡng giấc mơ kiểu bạc của
chàng ? (« Cuối cùng ước mong được
tha thứ vì đã từ chối dưỡng mình bằng
những ảo tưởng gian dối. ») Nhưng
chàng sẽ xin ai tha thứ mới được
chứ ? Chắc không phải những nỗi
đầy vò chàng. Không phải thời đại
mà chàng đã khước từ. Cũng chẳng
phải bà mẹ già lần thân kẻ muốn khép
chàng vào xiềng xích. Vậy thì ai đây ?
Chúng ta hãy nói ngay : những bậc
tiền bối và những kẻ hậu sinh sẽ kể
tiếp chàng tiếp tục cuộc chiến đấu.
Chàng không tự biện minh với chúng
ta cũng chẳng biện minh với Thượng
Đế, nhưng với những thế hệ tương
lai, những kẻ sẽ giang tay đón chàng
khi tất cả chúng ta bước vào những
đó thị huy hoàng ngày mai. Họ là
truyền nhân của một chủng tộc xa
xôi mà chàng từng phục và coi
như tổ tiên đích thực của mình.
Chàng chỉ bị xa cách họ trong thời

gian, nhưng gần gũi trong máu huyết
và phong mạo. Đó là những con
người biết ca hát dưới cực hình. Đó
là những con người trí khí cao và
chàng nối kết với họ không phải bởi
những tiền nhân — chàng không tìm
thấy một trong toàn thể lịch sử nước
Pháp — mà bởi tinh thần. Chàng sinh
ra trong chân không thì chàng sẽ giao
cảm với họ qua chân không. Chàng
ta chỉ nghe thấy những dư vang.
Chúng ta kinh ngạc trước âm thanh
của ngôn ngữ lạ lùng này. Chúng ta
chẳng hiểu tí gì về nỗi hân hoan và
sự xác thực nâng đỡ cuộc chuyển
trò thân mật phi nhân tính đó.

Biết bao tâm hồn đã bị chàng
kích động, thay đổi, khuấy phục ?
Chàng đã nhận biết bao lời ca tụng
của những người khác biệt nhau về
tính khí, hình thức cũng như bản
chất như Valéry, Claudel, André
Breton. Chàng và họ có điểm gì tương
đồng với nhau ? Không phải thiên tài
chàng vì vào năm mười chín tuổi chàng
đã mang thiên tài chàng chuộc lấy
những chủ đích huyền bí. Tất cả
mọi hành vi khước từ chỉ nhằm một
mục tiêu duy nhất : đạt tới một mức
độ khác (với Rimbaud nó là sự
rơi xuống một mức độ khác.) Chỉ
khi người ca sĩ ngừng hát hẳn mới
có thể sống ca khúc hẳn. Và nếu ca
khúc đó là một điệu thách đố ? Thì
hậu quả của nó sẽ là bạo lực và tai
họa khôn lường. Nhưng tai họa, như
Amiel nói, mang lại một sự tu bổ tàn
bạo cho quân binh. Và Rimbaud, sinh
ra dưới cung Thiên Xứng, lại chọn
cực đoan với niềm đam mê của một
kẻ đi đây.

Cái mời gọi luôn luôn là cây
thần tượng vô hình hay một vãi
vì sao diêm ảo, và thế là mình triết
cổ cựu, pháp thuật ngàn xưa tan biến
hết. Cái chết và sự hóa thân là bài ca
muôn thuở. Một số người lựa chọn
cái chết, hoặc hình thức, thân thể,
minh triết hay tâm hồn, một cách trực
tiếp, một vài kẻ lại gần nó 1 cách
quanh co quí quái. Một số người gia
tăng thảm kịch của họ bằng cách biến
mất khỏi mặt đất, không để lại một dấu
mối, một dấu tích nào, có kẻ còn biến
cuộc đời họ thành một cảnh tượng
hứng thú hơn ca những lời thú tội là
tác phẩm họ. Rimbaud đã kéo dài cái
chết của chàng một cách phiến muộn.
Chàng trải những đồ nát khắp xung
quanh, phàng khiến không ai không
thể nhận ra cái tính chất hoàn toàn vô
ích của sự chạy trốn của chàng. *Bất
cử nơi nào ngoài thế giới này !* Đó là
tiếng kêu của những kẻ mà cuộc đời
không còn bất cứ một ý nghĩa nào.
Rimbaud đã khám phá ra thế
giới đích thực khi chàng còn là một
đứa trẻ; chàng cố gắng công bố thế giới
đó khi chàng là một thanh niên ; chàng
phản bội thế giới đó khi chàng là
một người lớn. Bị cấm đoán đi đến
thế giới tình yêu, mọi tài năng thiên
phú của chàng đều trở thành vô dụng.
Địa ngục của chàng chưa xuống đủ
sâu, chàng thiếu sống ngoài phòng
tiền đình. Như chúng ta biết, nó ngăn
ngủi quá, cái mùa địa ngục đó, bởi
phần còn lại của cuộc đời chàng trở
thành một lò luyện tội. Chàng không
đủ can đảm lặn xuống đáy sâu chẳng ?
Chúng tôi không biết được. Chúng
ta chỉ biết chàng khước từ kho tàng

chính cuộc sống, ngôn ngữ, hành động và nhất là trong nốt phồng đáng của linh hồn. Thi sĩ phải say sưa trên từng dấu chân ngời ngáng, lạ mặt, một mình trong suốt cuộc hành trình.

Đứa trẻ mồ côi đứng ngơ ngác giữa công trường là một bài thơ tuyệt vời nhất. Bài thơ cuốn tôi vào cơn mê mồi đi thường. Tôi choáng váng mây mặt. Tôi lao đảo tâm hồn. Tôi đang chết đuối trong sự tự do. Kỳ diệu của đứa trẻ trốn chạy lễ nghi, từ bỏ giáo điều, khuôn khổ. Tôi sẽ không ngừng ca hát. Tôi sẽ không ngừng mỉm cười. Tôi đang là niềm hạnh phúc nồng nàn nhất trong cuộc sống nào nẽ.

ƯU THỨC

CUỘC HÀNH TRÌNH LẠ MẶT



2.

Te m'en, allais, les poings dans mes poches crévées.
(MA BOHÈME RIMBAUD)

Tôi bước đi lững thững khắp trần gian này. Tôi là kẻ bị lưu đầy niên viễn. Tôi dừng chân một chốc để ngắm nhìn bầu trời vắng vẻ đón sao. Tôi cúi đầu nghe nước luân lưu. Tôi nghiêng tai nghe chim bót. Tôi lang thang khắp chốn và nhất là tôi không có một cái gì trong túi áo. Túi áo tôi đã

thủng mất rồi. Hư danh, lợi lộc, phù phiến đã trôi tuột vào một nơi nào đó. Chỉ còn tôi với tôi, với năm ngón tay trong túi áo thủng với tiếng hát đột mạnh mấy từng hư không. Tôi đi cho đến khi nào tôi kiệt sức, ngã gục ở khoảng cuối cùng, túi áo tôi cũng không chứa đựng một cái gì hết. Tôi hoàn toàn trống rỗng.

Mon unique culotte avait ur large trou.

(MA BOHÈME)

Thật kỳ diệu. Thật tuyệt vời. Tôi yêu người thi sĩ lang thang đó. Cái quần ngắn duy nhất của tôi có một lỗ thủng lớn. Lớn hơn hư vô. Rộng vô cùng để tất cả những gì chứa đựng và cuộc đời rơi rớt theo từng dấu chân tôi. Không còn gì hết. Tôi trống rỗng tận cùng. Áo rách. Quần rách. Tôi xơ xác nhưng chính tôi là một bài thơ nồng nàn nhất trong cái thế kỷ sung túc này. Tôi đang tự do. Tôi đang bay lượn trong vòm trời phồng đáng.

Những dấu chân thần kỳ của một kẻ bị lưu đầy. Một chiều hần dừng bước trước kinh thành tráng lệ của trần gian. Người đời nhìn thấy hần trong vẻ điệu tàn buồn thẳm, người ta nào ngờ 1 mặt trời đam mê rực rỡ đang mọc lên trong trái tim đỏ ánh máu hoang tàng của hần.

*ta hát lên chân nhịp bước thần kỳ
trở về đây xơ xác mảnh tàn y*

(MÊ HỒN CA ANH HÙNG)

Hần trở về đây và xa lạ với tất cả. Hần nhìn trần thế bằng đôi mắt thờ ơ, lạnh lẽo. Hần thần nhiên ngắm con người đang lao đầu vào vực thẳm sa đọa của vật chất. Những kinh thành tráng lệ, Những cao ốc ngút trời. Tất cả đều xa lạ. Hần luôn luôn là người ngoại cuộc không quen. Hần xa với như một thiên thể. Hần lạnh lùng như ngọn gió đầy đưa.

Ta về đây lạ hết các người rồi!

(BÀI CA MÀN RỢ)

Hần ngơ ngác nhìn thế nhân một chốc, rồi lững thững ra đi về một phương trời, quanh què, một dòng sông bình yên hoặc một đại dương ngút mắt. Hần chưa biết được nơi hần đến, chốn hần đi. Cuộc hành trình hoàn toàn lạ mặt. Hần mãi mãi bị lưu đầy trong nỗi đam mê phồng đáng. Dấu chân không ngừng nghỉ. Quán trọ một lúc. Cuộc đời thờ ơ nhạt thếch. Tất cả đều lang thang trôi xuôi qua tầm mắt của kẻ bị lưu đầy tuyệt đối.

3.

Tôi mãi nhớ đôi mắt của đứa trẻ mồ côi bỏ trốn Cô Nhi Viện. Tôi mãi nhớ nhân vật Hippy trong phim « Les jeunes loups ». Hần từ chối đời sống vương giả, phù phiếm. Hần thêm bóp nệm không khí tự do. Hần nằm dài trên cỏ. Hần ngủ trên vĩa hè. Hần uống rượu lang thang trên đường phố! Và nhất là hần đã nói:

« Thế giới của tôi là thế giới huyền nhiệm của Lautréamont. »

HOÀNG NGỌC CHÂU

thơ

SỚM XUÂN

có gì trong gió thoảng như hương
lay động hồn thơ đến lạ thường

thiên địa cũng vô cùng mộng ảo
ước gì anh chết giữa tình sương

ĐỜI ĐÃ VÔ MINH
TỪ TRÁI ĐẤT

thời em, tình cũng chỉ như sương
biết có cùng qua khỏi đoạn trường
đời đã vô minh từ trái đất
thà xem như mộng một đêm hương.

15 phút với nhà văn lê xuyên

VÀ O buổi trưa ngày thứ bảy vừa qua, trong một quán nước cạnh tòa soạn KH một ký giả kêu: Chú Tư. Tôi nhìn lên thấy nhà văn Lê Xuyên, tác giả *Chú Tư Cầu* đang dựng chiếc Vespa của anh trên lề đường. Anh đến tòa soạn một nhật báo gần đó. Anh ghé bàn chúng tôi. Hiện nay Lê Xuyên là Thư Ký Tòa Soạn Báo Đen. Tôi hỏi anh khỏe không?

- Chán đời.
- Anh còn viết mấy cái feuilletons?
- Ba.
- Còn viết được hơn không?

Anh lắc đầu. Có lúc người ta thấy truyện dài của anh xuất hiện trên 7 tờ báo. Cho tới giờ anh vẫn là người viết truyện từng kỳ ăn khách.

- Làm văn nghệ đi!
- Ý tôi muốn xin Lê Xuyên một truyện ngắn. Một lần cho tôi truyện ngắn, anh nói: «Lần lần phải làm văn nghệ một tí».

- Lần này anh chỉ cười.
- Anh có tình in gì không?

— Có. Mà chỉ thích in truyện ngắn. Ngọc Linh bảo tôi thu thập truyện ngắn để nhà Phú Sa in, mà chưa kiếm đủ. Truyện dài bây giờ chẳng buồn cắt giữ nữa. Mất khá nhiều.

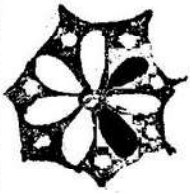
Tình trạng này không chỉ có ở Lê Xuyên. Nhiều nhà văn mỗi ngày tới tòa báo viết hai trang khổ giấy roneo, đưa cho nhà chữ, rồi mỗi nửa tháng chỉ tới lấy nhuận bút. Có những truyện dài in trên báo ngày không bao giờ được xuất bản thành sách. Những chữ nghĩa bị bỏ quên.

- Bây giờ anh có thấy ai viết feuilletons hay không?

Lê Xuyên nhìn tôi có vẻ không hiểu người đời muốn hỏi gì. Tôi không giải thích thêm và anh lắc đầu.

Nhà văn Thanh Nam trong một câu chuyện nhiều tháng trước đây nói với tôi rằng bây giờ có Phạm Hồ viết truyện đăng báo hay. Khoảng một năm nay, người mới viết feuilletons mà viết hay là Túy Hồng.

Lê Xuyên là nhà văn rất chịu quan điểm của James Hadley Chase về cách xây dựng nhân vật phụ nữ, mẫu chốt của một bộ tiểu thuyết. Ông cũng tìm thấy ở phim ảnh 1 phần kỹ thuật để áp dụng khi viết văn.



LUC BÁT TRẦN ĐỨC UYÊN

NGẬP NGỪNG

Nghé đây gió lượn đời thông
 Nghe kia sông trắng hồn không lửng lơ
 Nghe trời mở rộng ý thơ
 Nghe đây thiên cổ nỗi chờ mai sau
 Và nghe búa gỗ vang đầu
 Thời gian từng giọt nện đau kiếp người :
 Nghe lòng chưa tỏ ý vui
 Nghe trong mắt đẹp hui ngời mộng em
 Mây hồng mở gò cho xem
 Nghe hơi rừng biếc hồng thêm gió thu.

BUỔI CHIỀU

Màn chiều ám ảnh tâm tư
 Chiều mang nguồn gốc tổ sư cái buồn
 Nắng đi sợ cả chiều luôn
 Chiều ray rứt thịt chui luôn dưới da
 Một dòng sông lạnh bao la
 Dừng chân sức nhớ không nhà, ngân ngơ
 Sang sông không cả chuyển dò
 Minh ta bên vắng nhìn đo đàng chiều
 Nghe hồn bốn phía có liêu
 Nghe trong trời đất đã nhiều tang thương. Δ

những đôi bờ đời đời bất tận, những tàn lá cây xanh đã tan tác vì thời gian và thuốc khai quang, tôi càng thêm ngời ngời điều đó mà không sao tránh khỏi một sự lòng khinh miệt.

Tối hôm qua, trên những bậc chân lang thang, tôi đã tình cờ đứng chân cùng một thi sĩ nơi sân một trường đại học, lúc nửa khuya. Anh trắng giải chiều sặc mà đầy vẻ già tạo, giữa hai bloc nhà hộp, chiếu lên trên một sân chơi thể thao tro một nền Ciment chết mà mỗi ngày sinh viên choi đùa ở đó. Suốt mấy năm nay, người ta đã hy vọng một sự cứu vãn thực sự của Đại học này trước một tình cảnh thiếu máu. Mọi người trồng cây nhiều. Tôi cũng đã hết lòng tin và trồng cây, nhưng không có một đáp ứng nào cho lòng kỳ vọng, cũng chỉ là một thứ trường ốc tro xác chết, thiếu máu, xanh mướt, thiếu xương sống, cũng chỉ là một học trò giỏi của những máy điện tử, cũng chỉ là môn đồ tốt của những con người máy ! Đêm

Hãy thử lần gỡ một trang giữa tập cảo thơm bên gối nguyệt, một đêm kia và bắt gặp

Cho xin màu lục một lần
 Cho xin màu liễu một lần thử buông
 Ngày mai hẹn ước trời nguồn
 Em về quá khứ mang buồn lang thang

OPHELIA-BÙI GIẢNG

Quả là một tình cờ tuyệt diệu. Bên bờ đêm tối sinh ly, hoang vu dè dặt, màu lục, màu xanh, màu liễu, màu lá, một lần buông thử xuống mà trùn phủ, rợn ngợp bầu trời thanh tân. Mọi vật đều trở nên bay bổng, tiêu diêu vô cùng. Cõi tồn sinh không chỉ là những xác lá khô, nó vươn lên sức sống nơi những đường gân mớ, mặt trời bừng lên giữa những đường gân lá. Thi sĩ, một đêm tình cờ, giữa giọng phương thảo, đã cứu sống tôi bằng chính niềm hy vọng ấy, dù bên mình tôi một thiên sự nghiêm túc, trầm tĩnh đang tĩnh tọa cũng không gây lại một ngọn lửa một niềm tin nào. Nếu không có màu xanh kia, quá khứ và tương lai là những xác khô đóng đinh trên một bức tường xám chết. Nhưng, ô kia, quá khứ đi động như một linh hồn và ngày mai là một ước hẹn.

Quả tình, màu xanh ấy đã cứu sống tôi bao nhiêu lần trong đời không đếm được, không kể xiết. Những đêm tôi trở về từ lòng mặt đất thì thiếu hơi thở, thiếu hô hấp, thiếu màu xanh của lá, thiếu sức ấm của một vùng chiều dương, tôi tưởng chừng như mình đã trở nên một khối đá bất động, ú lì. Và đó thì gọi là hồn ngọc này mỗi ngày càng được thiết kế bằng những chiếc nhà hộp chen lấn. Những hộp diêm mỗi ngày càng được xếp chồng lên, xếp chồng lên mãi, giữa một bầu trời đầy khí độc và những ống khói của một vẻ đẹp giả. Tôi đã muốn tự tử nếu không được tung lượn, hít thở giữa một trời lục liễu của thi sĩ.

XANH LÀ CÂY, VÀ

TRONG đời sống đang diễn biến, người ta tưởng chừng như ngày càng sáng tạo và đổi mới. Ngay cả vai trò và đời sống nghệ sĩ ngày nay cũng đã thay đổi lắm, như người ta tưởng chừng. Vai trò của nghệ sĩ không chỉ là sáng tạo nên một tác phẩm mà là sáng tạo nên sự sáng tạo, nói như Schoffer. Và người ta vẽ ra những đồ án để đi thăm chị Hằng, bắt nguồn từ những giấc mơ nào đó của một thời quá vãng. Tất cả những giấc mơ đều trở thành sự thật, nói như Marx hay sau này là Marcuse. Giấc mơ là nguồn gốc của đời sống sáng tạo, ta có quyền ngờ đến một ngày nào đó cũng chấm dứt chăng ? Riêng tôi thì tôi ngờ điều đó lắm. Mỗi lần trở về căn gác dịu hui, đi ngang qua những con đường mà những cây lớn đã phải trốc đi vì

hôm qua, tôi đã khám phá ra được tại sao như thế. A! Tôi đã hiểu được rằng: Đại học không là cây xanh là một Đại học chết. Tối hôm nay, tôi đã uống một lúc đến gần mười chai bia, những mạch máu bừng bừng, trái tim như sôi nổi, mặt trời như đốt lửa trong tâm lòng. Chết hia kia cũng chỉ là một thứ Diệp lục tố đã biến thái. Tôi nghĩ đến những mầm

HUYNH HỮU UY

lúa xanh ri rào, bừng nở, vui tươi, tràn đầy sức sống dưới một buổi nắng mai rực hồng trên đồng ruộng. Một màu xanh tuyệt diệu kéo về trong một Sát na, trùn đầy một hạnh phúc xanh. Ôi! Xanh, xanh, những lá cây xanh, những môi tinh xanh, những đời sống xanh. Tôi cũng đã nhận ra được rằng tại sao tôi đã yêu thương vô ngần, khoái cảm đến cực độ màu xanh tươi rực rỡ, trong sáng của những đôi tình nhân giữa những bó hoa đầy hoa trong tranh Chagall, hay là màu xanh đã trở nên quá đậm đà và chín mùi, một màu xanh trầm hẳn của một Gaudin, một màu xanh vô cùng thơ mộng nhưng cũng đã pha chất đắng.

CÁCH đây vài năm, tôi có đọc được một tập sách của Lâm Ngữ Đường, tập *Importance de Vivre*. Trong những kinh nghiệm sống của ông khi va chạm với đời sống Mỹ, một lần kia ông đã bắt gặp một người đàn bà Mỹ mua một căn nhà sát nhà bà ta, để phá hết tất cả đi và chỉ trồng cỏ xanh. Lâm Ngữ Đường nói rằng đây là đầu tiên ông thấy một ý nghĩa thực sự đời sống. Thực ra thì có lẽ ông đã



của chàng như thế nó là một gánh nặng ngàn cân. Nhưng sự việc này về chàng là cái không ai thoát khỏi, ngay cả những người sinh ra trong ánh sáng. Sự thất bại của chàng có vẻ dị kỳ, đầu chính nó đưa chàng tới chiến thắng. Nhưng không phải Rimbaud đã chiến thắng mà chính là tinh thần bất khuất trong chàng. Như Hugo đã nói: «Thiên Thần là danh từ duy nhất trong ngôn ngữ không thể bị hao mòn.»

«Sáng tạo bắt đầu với sự phân ly đầu óc khỏi Thượng Đế và sự sáng tạo của một ý chí độc lập để cuối cùng sự phân ly này có thể bị vượt qua tiến tới một thứ hợp nhất cao viển hơn sự hợp nhất khởi đầu của tiến trình.» (1)

Vào năm mười chín tuổi, đúng nửa đời chàng, Rimbaud tắt thở. «Năng thơ của chàng chết bên cạnh chàng, giữa những giấc mộng bị tàn sát ngồn ngộn», một nhà viết tiểu sử chàng viết. Tuy nhiên chàng là một thần đồng, người trong ba năm gây cho người ta cảm tưởng đã tắt cạn

sống mà chỉ là một cách phang phí sức lực và nhu nhược hóa con người. Và rồi, như thể để chứng tỏ điều đó, chàng lao mình vào một cơn lốc loạn cuồng. Chàng đi bộ qua lại khắp Âu Châu, đáp hết con tàu nọ tới con tàu kia để đến những hải cảng xa lạ, quay trở về bệnh tật hay không còn một xu dính túi không biết bao nhiêu lần, chàng làm đúng một ngàn lẻ một nghề, học một tá sinh ngữ hay hơn thế nữa, và thay vì bán buôn chữ nghĩa, chàng buôn cả phê, hương liệu ngà voi, da thú, vàng, súng ống, nô lệ. Du lịch, khai phá, học hỏi; giao kết với đủ mọi hạng người, đủ mọi chủng tộc, quốc tịch; và luôn luôn công việc, công việc công việc mà chàng ghê tởm. Nhưng trên tất cả, ennui! Luôn luôn chán chường. Chán chường khôn nguôi. Nhưng chàng đã hoạt động kiệt bao! Kho tàng kinh nghiệm của chàng phong phú kiệt bao!

Và trống rỗng kiệt bao! Những lá thư chàng viết cho mẹ là một bản cáo trạng dài xen lẫn những câu trách móc và kháng biện, những lời than

Thiệt Ác đã vùi lâu nơi, trong bài *Misérables* của chàng, này là câu hoàn cảm này: *«un jour nous réinventerons notre être par amour.»* Chàng muốn sự cứu chuộc trong hình thức tự do mà không bao giờ nhận thức được rằng nó chỉ đến qua buồng xã, qua chấp nhận. «*Tout homme, »* bậc thầy Baudelaire của chàng nói, «*qui n'accepte pas les conditions de sa vie vend son âme.*» (2) Với Rimbaud, sáng tạo và kinh nghiệm hầu như đồng thời; chàng chỉ cần một chút tối thiểu kinh nghiệm là đủ tạo nên âm nhạc. Là một thần đồng chàng gắn gũi với nhạc sĩ hay nhà toán học hơn là con người tài tử văn chương. Chàng sinh ra với một kỹ ức vô cùng mãnh liệt. Chàng không gạt hải sự sáng tạo bằng mồ hôi trán sự sáng tạo đã có ở đó, tiềm ẩn, chỉ chờ đợi sự tiếp xúc đầu tiên với thực tại thế nhảm là trỗi dậy ngay. Chính phiên não là cái chàng phải đào luyện chứ không phải là tài năng thiên phú của bậc thầy. Như chúng ta đã biết, chàng phải mất công chờ đợi lâu.

Chàng sinh ra là một hạt mầm và chàng mãi mãi là một hạt mầm. Đó là ý nghĩa của đêm tối bủa vây chàng. Trong chàng là ánh sáng, một ánh sáng huy hoàng, nhưng ánh sáng đó chỉ phát quang khi chàng tàn lụi. Chàng đến từ bên kia mộ phần, truyền nhân của một chủng tộc xa xăm, mang lại một tinh thần mới và một ý thức mới. Không phải chàng đã nói: «*Je pense* là sai; người ta phải nói «*on me pense*» đó sao? Và chàng phải chàng là người đã bảo — «*thiên tài là tình yêu và tương lai*» Tất cả những điều chàng nói liên quan đến cái Tôi của thiên tài đều sáng suốt và khai ngộ. Câu sau đây tôi thấy có ý nghĩa nhất: «*Thần thể chàng là sự phóng thích của điều chúng ta mơ ước; sự tàn tác của một ẩn sinh bị ngăn trở bởi một mặt lực mới*»

Xin đừng kết tội tôi đã đọc Rimbaud quá kỹ. Rimbaud muốn nói tất cả những gì chàng viết «*theo nghĩa đen và theo mọi nghĩa,*» như có lần chàng đã giải cho mẹ và em gái. «*Chính thế, lúc đó chàng đề cập tới tác phẩm Một Mùa Địa Ngục. Tuy nhiên... với chàng cũng như với Blake và Jacob Boehme: tất cả những gì họ thốt lên đều trung thực, thực nghĩa và hứng cảm. Họ an trụ trong Tường Tượng, mộng của họ là thực tại mà chúng ta sẽ phải cảm nghiệm.*» «*Nếu tôi đọc chính tôi,*» Boehme nói, «*là tôi đọc thánh kinh của Thượng Đế, và các bạn, những người anh em của tôi, các bạn là mẫu tự mà tôi đọc trong tôi, vì tâm trí và ý chí tôi tìm thấy các bạn trong tôi. Tôi thành tâm ước mong các bạn cũng sẽ tìm thấy tôi.*» Câu nói này đã nói lên bài kinh cầu nguyện mà Rimbaud không ngừng gửi đi từ sa mạc hoang liêu mà chàng tạo ra cho chính chàng. Lòng kiêu hãnh «*tốt lành*» của thiên tài nằm trong ý chí hân, cái ý cần phải đập vỡ. Niềm bí ẩn của giải thoát nằm trong sự thực hành hạnh nguyện từ ái. Từ bi bác ái là chìa khóa, và Rimbaud đã mơ mộng khi chàng ý thức điều đó, nhưng giấc mơ là thực tại và thực tại này chỉ hiện lộ lần nữa khi chàng nằm trên giường lâm chung, khi từ ái trở thành cô em

NGHIÊN CỨU VỀ RIMBAUD của HENRY MILLER

nguyễn hữu hiệu
dịch

gái dịu hiền diu chàng sang thế giới bên kia, tan nát nhưng được cứu rỗi.

Suốt trong «*Đêm Địa Ngục*», khi chàng nhận thức được rằng chàng là tên nô lệ của lẽ rửa tội của mình; chàng đã kêu lên: «*Ôi cha mẹ, các người tạo ra niềm bất hạnh của tôi và của chính các người nữa.*» Trong đêm tối của linh hồn, trong đó chàng tự tuyên xưng là pháp sư của ảo tượng và tự phụ đang vén lên mọi màn bí ẩn, chàng đã khước từ tất cả những gì ràng buộc chàng với thời đại hay mảnh đất chàng đã sinh ra, Chàng khẳng định: «*Tôi đã sẵn sàng trở thành hoàn hảo.*» Và chàng hoàn hảo thật, theo một ý nghĩa nào đó. Chàng đã sửa soạn lễ thụ pháp của chính chàng, thoát cuộc thử thách khủng khiếp và rồi lại rơi ngã vào đêm tối trong đó chàng đã sinh ra. Chàng đã nhận thấy rằng có một chân trời bên kia vòm trời nghệ thuật, chàng đã đặt chân lên ngưỡng cửa, nhưng rồi không biết vì kinh hoàng hay vì sợ điên cuồng chàng đã tháo lui. Sự chuẩn bị cho một đời sống mới của chàng hoặc hãy còn thiếu sót hoặc jam lộn. Hầu hết những bình luận gia đều cho là tại lý do sau, đầu cả hai lý do đều đúng. Người ta đã quá chú trọng câu này: «*sự phá hủy lâu dài, rộng lớn, hợp lý tất cả mọi giác quan.*» Người ta nói quá nhiều đến những trác táng thiếu thời, đến cuộc sống «*Bohémienne*» của chàng. Người ta đã quên rằng đó là một phản ứng vô cùng bình thường đối với một thanh niên tài không đợi tuổi, tâm trí đầy ý tưởng đã trốn chạy không khí gia đình ngọt ngào không chịu nổi ở tình lẻ. Là một nhân vật hiếm có, chàng hẳn phải là một kẻ bất bình thường nếu chàng không khuất phục những lời mời gọi mãnh liệt của một kinh thành như Paris. Nếu chàng có đam mê quá độ thì có thể nói đó chỉ là một cuộc trích ngừa có phản ứng. Thời gian ở Paris và London cũng chẳng lâu gì không đủ để hủy hoại một thanh niên cường tráng gốc nông dân. Đối với một kẻ phản kháng lại tất cả thì quá thực đó là một kinh nghiệm bổ ích. Chàng phải con đường dẫn tới thiên đàng đi qua địa ngục sao? Muốn được cứu rỗi người ta bắt buộc phải trải tất cả, tội trọng cũng như tội nhẹ.

(Còn tiếp)

(1) *The Mystic Will* của H.H. Brinton.

(2) «*Kẻ nào không chấp nhận thân phận mình, thì phải bán rẻ tâm hồn mình*» <https://tieulun.hopto.org>

THỜI CỦA NHỮNG



KẺ GIẾT NGƯỜI

thần thể những trường phái nghệ thuật. «*Dường như tất cả mọi thành đạt đều đã chứa đựng sẵn trong con người ông.*» Jacques Riviere viết.

Về điểm đó Matthew Josephson thêm: «*Quả thực văn chương sau Rimbaud đã phải lao đầu vào cuộc chiến đấu để mong vờn vẫy thoát khỏi ảnh hưởng ông.*» Bởi vì, như lời Josephson nói, «*ông đã khiến thi ca trở nên vô cùng nguy hiểm.*» Chính Rimbaud cũng đã tuyên bố trong tác phẩm *Địa Ngục*, rằng chàng «*đã trở thành một vở ca nhạc kịch thần kỳ.*» Ca nhạc kịch hay không, chàng vẫn còn vẻ thần kỳ — không kém đi chút nào. Cả hai mặt của cuộc đời chàng đều thần kỳ hoang đường, đó là một điều lạ lùng. Kẻ mơ mộng và con người hành động, chàng là cả hai kẻ đó trong cùng một lúc. Như thể cá tính của Shakespeare và Bonaparte được phối hợp vào trong một con người vậy. Bấy giờ chúng ta hãy lắng nghe tiếng nói của chính Rimbaud... Tôi nhận thấy tất cả mọi người đều bị cuốn hút một cách không thể chống cưỡng được về phía hạnh phúc: hành động không phải là cuộc

thờ, khấn cầu và những lời thỉnh nguyện. Thật là một kẻ bị nguyên rủa! Cuối cùng chàng trở thành «*kẻ bệnh hoạn bất lực vì đại.*»

Đâu là ý nghĩa của cuộc chạy trốn, lời than thở không cùng và sự tự hành hạ này? Đúng xiết bao, rằng hành động không phải là cuộc đời! Vậy thì cuộc đời ở đâu? Và thế nào là thực tại đích thực? Hiên nhiên nó không thể là thực tại phủ phàng của lao khổ này đây mai đó, cuộc vật lộn bần thiêu để tranh cướp của cải này?

Trong cuốn *Thần cảm*, được viết ở London u hoài, chàng đã báo hiệu: «*Je suis réellement d'outre — tomba, et pas de commission!*» Đó là thể điệu nhà thơ. Bấy giờ chàng biết nó như một sự kiện. Người nhạc sĩ đã tìm thấy một cái gì như âm điệu tình yêu, như chàng diễn tả, đã đánh mất âm điệu đó. Chàng đã đánh mất cả âm điệu lẫn cây đàn. Sau khi đã đóng tất cả mọi cánh cửa, kể cả cửa bằng-hữu sau khi đốt cháy tất cả mọi cây cầu sau lưng chàng, chàng rõ không bao giờ đặt chân vào lãnh vực tình yêu nữa. Duy chỉ còn lại những nỗi niềm cô đơn với vợi trong bóng của cây

Tôi viết ba chữ Điện—ảnh—kịch với sự cố ý chứ không do lỗi của ấn công. Chúng ta đã có kịch thơ (tại sao không gọi là thi—kịch) nhạc kịch, vũ kịch, tại sao lại sẽ không gọi một thứ kịch trong tương lai là điện ảnh kịch?

Vào đầu năm 1970, tại thành phố New Uớc, tôi có dịp được ghé và coi vở kịch "Who's Spiro" tại một sân khấu kiểu bỏ túi quẹo tên đường và tên rạp. Ở đây không nói đến nội dung của vở kịch nhưng chỉ đề cập đến một khía cạnh kỹ thuật của lời kịch đó.

Trong màn khai diễn, hay màn giới thiệu cũng thế, đạo diễn đã cho chiếu slide màu trên hai khuôn kính mờ đặt phía trên sân khấu, một bên trái một bên phải. Một khía cạnh của vở kịch có đề cập đến sự chán nản, mất tin tưởng của thanh niên nước bạn, nên đạo diễn đã cho chiếu cảnh chiến tranh tại VN này một vài hình ảnh khác, xảy ra tại nước Mỹ, và vài nước khác, có kèm lời dẫn giải — Kỹ thuật này được coi như mới lạ đối với mình, và có thể gọi đó là kịch slide—kịch.

Chúng ta đã được coi nhiều vở kịch trên ti vi, có chiếu xen lẫn những mẫu phim thu hình ở ngoài cảnh như đường phố, công viên, bờ sông, bờ biển... Gần đây nhất chúng hạn như vở "Rời từ đó em buồn" của nhóm kịch Thanh Tú cũng có ba cảnh ở ngoài phố: lúc người cha và người bạn lên xe hơi lái đi, lúc xe cán dứa nhỏ, con riêng của người cha và người yêu (BLT) của ông ta và cảnh BLT tuyệt vọng đi lang thang thất thểu ngoài đường phố. Có thể gọi đó là một loại ti vi—điện ảnh—kịch, nên gọi như thế vì rõ ràng qua những hình thức, kỹ thuật đã áp dụng cho kịch: kịch nói, trình diễn trên sân khấu hạn chế là sân quay VTTT và có phối hợp với một vài đoạn phim.

Cách đây khoảng hai chục năm chúng ta đã nghe nói đến một gánh cải lương chuyên về tuồng chiến tranh, đã áp dụng lối vừa hát cải lương vừa chiếu phim chiến tranh có máy bay, xe tăng, bom đạn nổ âm âm ngay trên sân khấu, những đoạn phim này phù hợp với diễn tiến của vở tuồng đó. Ta có thể đặt tên đó là tuồng cải lương—điện ảnh.

Nghệ thuật sân khấu là một nghệ thuật tổng hợp, nên bây giờ có đặt thêm tên cho những kịch phối hợp đó, tưởng cũng không có gì lạ. Trong tương lai chúng ta cũng sẽ có slide—kịch và tiến hơn chút nữa ta sẽ có kịch chiếu xen lẫn với phim thu hình ngoại cảnh, và nên đặt cho nó cái tên là điện—ảnh—kịch.

Kịch bây giờ đã có khuynh hướng tự do, cởi mở hơn. Luật tam duy nhất (thời gian, không gian, hành động) đã gò bó tù túng người soạn kịch quá mức. Người soạn kịch cũng bức bối, nhà đạo diễn cũng khó chịu, rồi ngay tới diễn viên cũng cảm thấy bị hạn chế quá mức. Bực bội, tù túng nên phải tìm cách thoát ra, phá bỏ. Người ta đã phá bỏ hai nhất trí của kịch. Không còn giới hạn thời gian và không gian của một vở kịch. Màn đầu của một vở kịch, giống như những biến chuyển của một cuốn phim hay 1 cuốn tiểu thuyết, đưa nhỏ mới 15 tuổi, màn thứ 2 5 năm sau nó 20 tuổi và màn thứ 3, 5 năm sau nữa nó đã có 3 đứa con. Kịch vẫn có thể xảy ra màn thứ nhất ở Saigon, sau đó ở Dalat, màn khác ở Huế và màn cuối cùng kết thúc ở Baile!

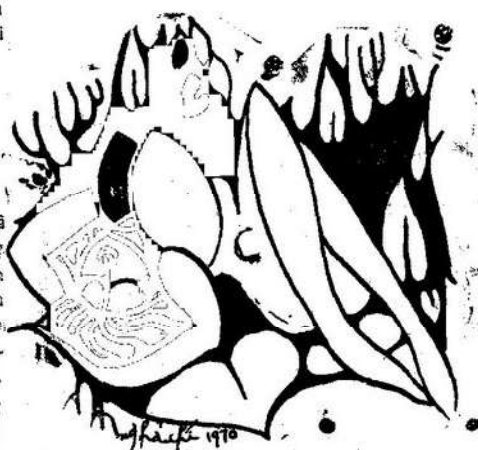
Rồi một ngày nào đó, chúng ta thấy kịch sẽ không có sự nhất trí về hành động về sự việc nữa. Sẽ có nhiều sự việc, tình xảy ra một lúc và giải quyết hay chưa giải quyết được khi cảnh màn chốt đã hạ xuống.

Mọi việc ở thời buổi này đều thay đổi, đều tiến. Văn chương thì kể chuyện đời thời, thơ tự do, lập thể rồi thơ Bút Chàng, thì kịch bắt chấp luật tam duy nhất, kịch xen lẫn slide hay chiếu bóng tương cũng không có gì lạ.

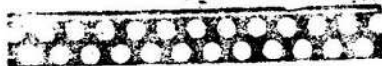
Như trong vở "Who's Spiro". Muốn nói đến chiến tranh ở VN những lời giới thiệu, "giáo đầu" không thời chưa đủ. Chưa thể gây ấn tượng mạnh cho khán giả. Trong khi đó thì kịch với nhân vật giới hạn, với sân khấu nhỏ hẹp, với quy luật gò bó, không thể trình bày cảnh chiến tranh "y như thực" trên sân khấu được — Nhưng hình ảnh mẫu thay cho diễn viên rất được việc. Máy bay, súng đạn, biểu tình v.v... đã có rất nhiều diễn viên khác đóng hộ. Từ hình thức slide bất động, đến thật nhiều slide liên tiếp để biết hoạt động kèm với âm thanh tiếng nói, tức là điện ảnh, khoảng cách không xa lắm.



TÌNH VỆ



KỊCH ĐIỆN ẢNH



Ti vi—điện ảnh—kịch cũng vậy. Muốn thực hiện cảnh xe cán dứa nhỏ ngoài đường phố, kịch không thể vác cả một chiếc xe hơi lên sân khấu để trình diễn cảnh đó được. Công việc đó máy quay phim làm rất tốt. Nếu muốn cho khán giả thấy "đưa nhỏ bị xe cán" kịch chỉ trình bày sự việc "đã" xảy ra, chứ không thể "đang" xảy ra. Chẳng hạn sẽ đổi bối cảnh từ nhà riêng qua nhà thương, rồi qua những lời đối thoại các diễn viên sẽ nói cho khán giả biết đưa nhỏ bị thương ở đâu, xe nào cán, tại sao nó chạy ngang qua lộ v.v... rồi để nó ra cho thấy nó nằm thềm thếp có vết máu hay băng bó tùm lùm vì đau bị thương.

Kịch sẽ đổi khác, sẽ phải vẽ mọi khuôn thước sẽ tiến. Nhưng các cô hỏi nếu xen lẫn slide màu, xen lẫn chiếu bóng vào kịch, thì kịch có còn là kịch nữa không, theo nghĩa thuần túy và cổ điển, thì kể viết bài này không trả lời được.

Theo thiên kiến, không biết có bị quan không, thoại kịch muốn tìm đất sống, muốn không bị tàn lụi và bị đào thải, bắt buộc phải "thỏa hiệp" với ống kính của máy ảnh, máy quay phim. Dường như bây giờ tiếng nói đơn thuần của con người không còn hiệu lực, không còn lời cuốn, hấp dẫn nữa. Con người như đã chán tiếng nói của chính mình, bởi tiếng nói "thường" quá. Tiếng nói, ai cũng có thể "nói" được. Đó là một chuyện tất nhiên như ăn, ngủ, như chim phải bay, cá phải lội. Đã đành "nói" được trên sân khấu không phải là chuyện dễ, nhưng vẫn bị người thường ngoạn coi nhẹ giá trị. Tiếng nói không thôi, không có gì để khơi con mắt, khoái lỗ tai cả.

Một vở kịch thơ chẳng hạn còn được người ta thấy lạ hơn, vì người ta muốn nghe những giọng ngâm hay, lạ. Tiếng nói ở đây đã được biến diễn theo một cách riêng. Có nhịp nhàng, lên bổng xuống trầm. Như vở kịch "Ái đào say", cảnh hạn, được nhiều người ưa thích, ngoài lý do người thường ngoạn ưa tài diễn xuất của Xuân Dung và các diễn viên khác, còn thích nghe ca hát. Người thường ngoạn không ca hát được, phải đi nghe người khác ca hát. Nên gọi đây là một thứ nhạc—kịch.

Văn chương, theo Võ Phiến, bây giờ kể là nhiều, đối thoại dằng dai, thì ngược lại dường như kịch bây giờ không cần nói, không thích nói mà cần nhạc, cần vũ, cần họa, cần điện ảnh. Chúng có, mấy đứa nhỏ của tôi coi màn vũ chim trên T.V., hiểu được "và" "chị" lắm — Một con chim mái xinh đẹp ra múa lượn, có hai con chim trống ra múa lượn tâm tình, rồi hai con chim trống đánh nhau, sau đó con chim mái bị nhốt trong lồng v.v... Kịch loại này không có tiếng nói, chỉ nói bằng nhạc, bằng động tác thân hình và nét mặt của diễn viên nhưng ai cũng hiểu. Nên gọi đây là một thứ vũ—kịch. Có người nói, rồi ra kịch không cần đối thoại. Tôi nghĩ đó không phải là chuyện hoang đường. Nó là thừa, bây giờ người ta thích nói bằng âm thanh của nhạc khí, bằng những động tác của thân hình, tay chân của chính con người, bằng màu sắc đường nét của hội họa.

Một người bạn vong niên sống 25 năm trên đất Mỹ, mê kịch nghệ, anh nói một lần vào National Theatre ở Hoa thịnh đến coi một vở thoại kịch đúng nghĩa, nhưng nửa chừng phải bỏ về. Không phải vấn đề ngôn ngữ bất đồng, không phải vở kịch quá dở, nhưng chỉ vì kịch nói nhiều quá, chỉ toàn là đối thoại không. Khán giả khá đông, nhìn lại có tới 70% là các bác già đeo kính lão, đội nón lông chim lông thú nghèo nhện. Anh nói, nếu đi coi thứ ca vũ nhạc ở Radio City trong khu Rockefeller thì chắc tôi không bỏ về như thế.

Thoại kịch của ngoại quốc dần dà biến thành một thứ đồ cổ như chèo cổ, hát bội của ta. Những vở kịch nói tiếng diễn đi diễn lại hàng tháng của họ không phải là thoại kịch mà là ca vũ nhạc kịch. Kịch tạo nên bằng những bài ca, bằng những màn nhẩy múa góp lại. Mới đây người ta đã cả gan không dùng tiếng nói "bất lực" để diễn tả, mà dùng chính con người trần trụi và những động tác rất "ngươi" để diễn tả một cái gì trên sân khấu (Hair, Oh! Calcutta).

Có lẽ ngay từ bây giờ chúng ta nên lo thành lập một hội gọi là "Hội khuyến khích thoại kịch" đi là vừa!

NGUYỄN TH. LONG

BẮT HẸNG PHIM VÀ ĐẠO DIỄN BỊA THÊM MỘT CẢNH "CÓ HƯƠNG ĐI LÊN" (?) TRONG MỘT PHIM XÃ HỘI LÀ ĐIỀU KHÔNG THỂ THA THỨ ĐƯỢC. CHỈ HÀI LÒNG MỘT DIỄN VIÊN: TÂM PHAN TRONG VAI HẢI CỤT (PHIM LOAN MẮT NHUNG), VÀ HUY CƯỜNG TRONG VAI GÃ THANH NIÊN SÍ TÌNH NGHIỆN NHẬP (TRONG PHIM XIN ĐỪNG BỎ EM.)

1.

Tôi mới chỉ có một cuốn sách được đem lên màn bạc. Đó là cuốn "LOAN MẮT NHUNG". Đạo diễn, anh Lê Dân, một người rất có thiện chí trong việc phóng tác tiểu thuyết của tôi thành truyện phim. Hầu hết các tác giả đã có, tiểu thuyết được phóng tác thành truyện phim không hài lòng lắm khi thấy cuốn phim trình chiếu. Tôi cũng ở trong trường hợp đó. Nhưng tôi cũng nghĩ đến những khó khăn của đạo diễn, nhà sản xuất, phương tiện trong tình thế hiện tại.

Sự biến đổi cốt truyện để trở thành một cuốn phim hẳn nhiên phải có. Với những sự kiện tôi đã trình bày ở trên xin các anh miễn cho tôi nói nhiều vì e rằng sẽ bị ngộ nhận là chỉ trích trong cuốn phim (LMN) điều làm tôi bất mãn nhất là đoạn nhà nước bắt hằng phim, đạo diễn "bị" thêm "trại giáo hóa" cho có hướng đi lên. Đó là điều ngu xuẩn không thể tha thứ được.

2.

Nhân vật Loan mắt Nhung tôi hình dung trong tiểu thuyết khác nhân vật trong phim hơi nhiều. Chỉ có nhân vật do Tâm Phan đóng (vai Hải Cụt) là làm tôi hài lòng.

3.

Có hơi khác, vẫn chỉ có Tâm Phan diễn tả đúng hơn cả. Có một câu đối thoại trong phim do hai diễn viên kh ông tên tuổi làm tôi vừa ngạc nhiên vừa thích thú. Một nhân vật quá già và một nhân vật người đàn bà bình dân ngồi ăn hột vịt lộn ở bên xe.

4.

Tâm Phan và Huy Cường (Trong phim Xin Đừng Bỏ Em) Chưa thích nữ diễn viên nào.

5.

Khi bản tác phẩm cho nhà sản xuất tôi không còn có thì giờ để ngó ngang đến nữa, vả lại "yếu địa" quá nên không thể "bớt chút thì giờ" để ngồi chọn tài tử với đạo diễn. Nếu được chọn diễn viên cho cốt truyện của mình, dĩ nhiên tôi phải chọn khác đi nhiều. Tôi chọn những diễn viên đúng với vai trò hơn là chọn diễn viên có tên tuổi. Nhưng đó cũng là điều khó.

6.

Tôi thấy có sự cố gắng nhiều.



Tôi là một độc giả thường đọc tuần báo "KH" của ông. Tôi mến tờ báo đó vì, nếu tôi đoán không lầm, do một số lớn người trẻ chủ trương. Tôi đoán thế vì thấy trên báo của ông có những giọng văn trẻ, thực tế, những lời thơ trẻ, ý vị, nói lên tâm trạng của một số người "chưa già". Và ông cho tôi đoán thêm là ông cũng ở lớp tuổi trên: "chưa già"!

(NHƯ KHÁNH)
NHA TRANG

Bạn đoán đúng quá. Cảm ơn bạn.



giữa
Tòa Soạn
và
bạn đọc

mộng du nên không biết tiểu chúng nó ra làm sao để nói cho anh biết. Có lẽ lấy vậy thì hết chuyện gì đâu rất thực chứ không đùa. Đã chuyển thư anh viết cho cô Vương Hoài Uyên.

HOÀNG TRẦN (Ty Công Chánh Pleiku) KH mong làm chuyện bất ngờ, nhưng cứ được bình thường thôi cũng đã là chuyện bất ngờ rồi.

PHAN. (QN) Ông cứ cho chúng tôi ít thì giờ để đọc. Bài vở gửi cho KH thường không thể đăng ngay. Do rảnh làm vừa lòng ông.

ĐẶNG TẤN TỐI (BĐ) Không thấy người nào tên Phú đưa bài của hiền giả tới. Cảm ơn đã nhắc tới có thư ký, có ấy trở thành ca sĩ Thu Hà rồi.

MANG LAM (SVSP VINH LONG) Sẽ ráng giúp cô Hải lòng về vụ nhà văn đó.

Xem tiếp trang 16

ngọc linh

tiếp theo trang 4

3.

Xin lặp lại một lần nữa, tôi chỉ nói riêng về cuốn phim "Như Hạt Mưa Sa".

Đối thoại khá. Nhiều chỗ xúc động. Cũng có câu khiến tôi ngạc nhiên... ngạc nhiên với nhiều ý nghĩa.

4.

Tôi thích nhiều diễn viên lắm, tùy theo vai trò của họ trong từng cuốn phim. Tuy nhiên, chưa có diễn viên nào làm tôi quên được Xuân Dung. Tôi cho Xuân Dung là một tài năng xuất chúng... Chỉ tránh thời gian.

5.

Xin miễn từ lời.

6.

MỘT LỜI phát biểu về Điện Ảnh Việt Nam? Khởi Hành đã quá! Ngán lời cũng chưa đủ mà!

Chỉ xin nói vài câu:

— "Điện ảnh mình không tiến xa được vì giới làm điện ảnh không chịu đoàn kết, nâng đỡ nhau để cùng gây uy tín cho nhau. Các nhà sản xuất, chỉ đếm được trên đầu ngón tay mà lại va phá lẫn nhau, muốn diệt nhau để cùng chết!

Nhà nước điện ảnh... coi bộ thiếu công bình trong việc nâng đỡ các nhà sản xuất trong nước... Nhiều người kêu rêu lắm!"

Từ lâu tôi vẫn đem lòng kính mộ và ngưỡng phục những người làm văn nghệ. Nhất là những lớp người đi trước chúng tôi. Một lớp người thật khó khăn và khổ sở để định cho mình một lối đi chắc chắn. "Có cứng mới đứng đầu gió" Nhưng muốn cho cứng đầu phải là một điều dễ anh nhỉ. Tôi vẫn nghĩ mình còn phải đọc sách, đọc sách để thu thập và nhận định.

Nếu sau này có dịp KH nên bán tháng vì tôi thấy rằng KH bán chạy. Chính tôi vẫn thường mua KH nhiều nhất vì tôi thấy KH đọc được mà vẫn rõ (so với túi tiền của lính anh ạ) hơn vài tạp chí văn nghệ khác.

L.C.T.
KBC 6285

Đọc sách là việc cần thiết rồi. Văn nghệ lớp trước theo ý chúng tôi lại dễ hơn là văn nghệ lớp sau. Cùng đi sau cùng khó.

Ty Trị Sự sẽ nghiên cứu việc bán tháng cho bạn đọc. Cảm ơn anh đã hiểu cho sự hy sinh của KH: gửi mỗi số KH chỉ gấp đôi một tờ nhật báo, mà bài vở thì nhiều.

Tôi là một quân nhân ở miền Đồng Tháp nặng bụi mưa sinh, tôi rất say mê tuần báo văn nghệ KHƠI HÀNH, vì đã làm động, gọi đúng tuổi trẻ của bọn tôi.

Tôi rất say mê văn chương, muốn nói lên những nỗi nhọc nhằn của tuổi trẻ này (một phía cạnh nào đó), nhưng chưa lần nào viết ra, nay có ít hàng xin cho biết thế thức gửi bài.

TRỊNH CÔNG DANH
KBC 3099

Bài viết 1 mặt giấy, không có hạn định chữ trường, để tôi. Người viết hoàn toàn tự do.



Rất cực, quảng cáo cho lắm, làm cho đủ trò, tác phẩm MUỖI NĂM chẳng tạo nên được một tiếng vang nào. Sách vẫn bày đầy hàng sách, thỉnh thoảng mới có một người ghé mắt bóc lên rồi... trả y vào chỗ cũ. Và trên mặt báo, suốt từ ấy đến sau, chẳng thấy có ai viết một lời bình phẩm khen lơn nào.

Tô Hoài đã hết thời, bộ Đảng cho « de », lui hẳn vào bóng tối rồi sao?

Thực vậy! Thời của Tô Hoài đến đây là hết. Hết bằng một bài báo « ân oán giang hồ » của Thiếu tướng Trần Độ, nên Tô Hoài mềm như chuối và đây anh chàng trúng số độc đắc đi luôn vào quên lãng của cuộc đời.

Như nhiều người biết, Trần Độ là một tướng lĩnh nổi danh của miền Bắc, thuộc hàng ưu tú, một cán bộ Đảng cao cấp có uy tín rất lớn trong quân đội, đang ngập ngừng được bầu vào hàng ngũ lãnh tụ Trung Ương Đảng Hà nội.

Tướng cũng nên tóm tắt ít dòng về quá trình của viên tướng chính tặc này, một viên tướng trẻ nhất trong hàng tướng lĩnh của Miền Bắc.

Trần Độ gia nhập Đảng Cộng Sản Đông Dương trước 1945, là một cán bộ trông đơn vị « Tuyên truyền giải phóng quân » đầu tiên do Võ Nguyên Giáp chỉ huy. Năm 1946 là chính ủy Trung đoàn 209 độc lập (năm 1947, sau trận Sông Lô cải danh hiệu thành Trung đoàn Sông Lô). Năm 1948 được đề bạt chính ủy Đại đoàn 312 (năm 1953 cải danh thành Sư đoàn 312). Năm 1954, sư đoàn 312 là một trong những sư đoàn chủ công Điện Biên Phủ.

Về Hà nội, năm 1958 được phong quân hàm Thiếu Tướng, ủy viên Tổng quân ủy, đặc trách tuyên huấn và cũng là Tư lệnh kiêm chính ủy quân khu hữu ngạn (Hà nội). Năm 1963 khi lên đường vào Nam được đề bạt thăng Trung tướng, đồng thời được ghi tên dự tranh, bầu cử vào hàng ngũ ủy viên dự khuyết Trung ương Đảng nhưng không được bầu, phải chờ đến 1967 mới được trúng tuyển.

Vào lãnh đạo cuộc chiến tranh miền Nam, Trần Độ từng là phó chính ủy quân ủy Miền Nam, Cục trưởng Cục Chính Trị R dưới bí danh Trần quốc Vinh, Chín Vinh, bút hiệu Cửu Long. Trong biến cố Mậu Thân 1968, nhiều người làm tướng Trần Độ dẫn quân vào Saigon và bị quân đội V.N. C.H. bắn chết trong một căn nhà ở đường Phú Định Chợ Lớn. Thực ra, tể Mậu Thân, Trần Độ chỉ nằm ở Bộ chỉ huy cơ sở tại An Sơn, Bình Dương.

Suốt trong quá trình 1947-1963 ngoài cương vị công tác của một cán bộ quân sự, một cán bộ chính trị cao cấp trong quân đội (chính ủy sư đoàn, chính ủy quân khu hữu ngạn, ủy viên Tổng quân ủy), Trần Độ còn là một « cây lý luận » Mặc xít nổi danh trên các báo Đảng (Tiền Phong, Học Tập,

Nhân Dân v.v...) một cây viết phê bình văn học nghệ thuật (văn học vô sản) mà mọi văn nghệ sĩ phải coi chừng. Trần Độ cũng từng viết sách, sáng tác văn nghệ như ai.

Có thể nói, trong suốt thời gian đó, cây viết Trần Độ đã tung hoành thao túng không ít trong lãnh vực văn học nghệ thuật miền Bắc. Giới văn nghệ sĩ miền Bắc xem như đó là một « sao quá tạ » cứ phải lăm lét trông chừng và ngấm bảo nhau phải kiêng mặt, chớ có đại dột đụng đến là đời « tàn một kiếp hoa » ngay. Cho nên uy tín và uy thế của Trần Độ rất « đáng kể » trên nhiều phương diện.

Trung Ương Đảng đã đánh giá Trần Độ là một tướng lĩnh « văn võ song toàn », có thực tài, thuộc loại « ưu tú nhất miền Bắc ». Và trên khía cạnh văn nghệ, đó cũng là viên tướng duy nhất có máu nghệ sĩ trong người, khi vui vẫn cời đàn vật nhau hùng hục với lính, lúc « nổi giận » dám « chơi » đủ kiểu không cần biết « trên đầu có ai ». Trần Độ mà « chiều cổ » đến ai thì kẻ đó khó sống rồi.



của Trập Dân để làm « chuyện tàu vớt » cho bạn lân.

Trần Độ lên án Trần Dần đã bôi nhọ giai cấp công nông, khinh miệt công nông trong « NGƯỜI NGƯỜI... LỚP LỚP ». Cái điều mà trước đây, Đảng và nhà nước miền Bắc hết sức đề cao, ca tụng Trần Dần là nắm vững lập trường giai cấp, thấm nhuần tư tưởng Đảng, nêu cao ngọn cờ chiến thắng vẻ vang, phục vụ cách mạng và giai cấp công nông v.v..

Đảng đã khen Trần Dần, tin nhiệm Trần Dần rất mực. Tin nhiệm đến nỗi đảng dành cho Trần Dần cái danh dự « đại diện Tổng quân ủy miền Bắc » sang Bắc Kinh viết thuyết minh cho phim VIỆT NAM TRÊN ĐƯỜNG THẮNG LỢI. Phim này do Tổng Cục Chính Trị Bộ Tổng Tư Lệnh quân đội miền Bắc thực hiện. Thiếu gì nhà văn, thiếu gì cán bộ chính trị cao cấp mà đảng không chọn lại chọn Trần Dần? Dầu rằng Trần Dần là một nhà văn trong quân đội một đại úy, nhưng chỉ là nhà văn mới nổi qua « NGƯỜI NGƯỜI...

TÔ HOÀI

Loại bài theo chân nhà văn nhà thơ tiền chiến của KIM NHẬT

TRONG NHỮNG BƯỚC PHIÊU LƯU

Nhưng người ta nghĩ với tư cách và danh dự của một lãnh tụ như vậy, lại có máu văn nghệ trong người, Trần Độ không thể mỗi chút mỗi chung hăng con bọ xít « đánh đấm lung tung » hạ giá « mình đi. Những chuyện tập nập, nhò nhén nên giao cho đàn em, cho đám « cu ly văn nghệ ». Ai cũng nghĩ như vậy.

Trong vụ án « NHÂN VĂN GIAI PHẨM », suốt từ đầu đến cuối, Trần Độ không hề lên tiếng, chỉ đứng ngoài khoanh tay, nghiêng đầu xem bọn « đàn em » đánh đấm đã quá đủ rồi. Chỉ cần vậy, như mọi người đều rõ, vụ án NHÂN VĂN GIAI PHẨM biến thành một chiến dịch đấu tố dữ dội, kéo dài suốt cả năm trời, cuối cùng là toàn nhóm NHÂN VĂN kẻ bị tù khổ sai, kẻ tù ng», kẻ đi trại cải tạo Tây Bắc, kẻ ngã lẩn ra chết, không mống nào chạy thoát.

Cần gì Trần Độ phải ra tay?

Nào ngờ, chiến dịch đấu tố NHÂN VĂN được xem như kết thúc, Trần Dần bị kết án tử vì « phá hoại chế độ xã hội chủ nghĩa miền Bắc », thì Trần Độ lại xuất hiện trên tờ « Văn Nghệ Quân Đội » của Tổng Cục Chính Trị, tấn công tác phẩm « NGƯỜI NGƯỜI... LỚP LỚP »

LỚP LỚP » làm sao bị được với loại đàn anh cò Thanh Tịnh, Văn Phác, Hà Minh Tuấn v.v...

Vậy mà, dùng một cái, Trần Độ lên án NGƯỜI NGƯỜI... LỚP LỚP là một tác phẩm « bôi nhọ và khinh miệt giai cấp công nông », Đề cao NGƯỜI NGƯỜI... LỚP LỚP là một hành động nông nổi sai lầm.

Mọi người ngả ngửa ra không hiểu Trần Độ nghĩ sao lại đi vạch đồng lá đả tụng đề tìm sâu, chơi kẻ đã ngã ngựa?

Có người bảo rằng, Trần Dần nổi danh với NGƯỜI NGƯỜI... LỚP LỚP là một điều đau đớn cho Trần Độ. Vì rằng đáng lẽ người nổi danh sau Điện Biên Phủ phải là Trần Độ mới đúng. Trần Độ vừa là tướng vừa là nhà văn, kẻ đã có mặt đủ 56 ngày tại mặt trận Điện Biên Phủ vậy mà không ai ca tụng gì hết. Trong tác phẩm « NGƯỜI NGƯỜI... LỚP LỚP » Trần Dần đã gan dám « quên lãng » nhà văn kiêm người hùng Trần Độ. Điều đó là một cái tội. Không thể tha thứ được.

Trở lại trường hợp Tô Hoài, đáng lẽ Tô Hoài phải biết « học tập », rút kinh nghiệm ở « bài học Trần Dần ». Năm 1961, lúc được Đảng chỉ định

làm Trưởng ban tuyên chọn Văn cho tuyển tập « MUỖI NĂM VĂN XUÔI-1945-1960 », có lẽ vì quá bối rối như đã trình bày ở phần trước Tô Hoài quên khuấy đi mất sao quá tạ Trần Độ. Vì quên, Tô Hoài đã không giới thiệu, đề cao đúng mức « nhà văn Trần Độ », không tuyên chọn tác phẩm của nhà văn này cho thực nhiều đưa vào tuyển tập để bà con làng nước cùng biết, cùng chiêm ngưỡng.

Cái quên của Tô Hoài, đúng là một tội nặng không thể tha thứ được cái tội dám xem thường « nhà văn của Đảng ». Hành động đó « biểu hiệu tư tưởng khinh thường giai cấp công nông, khinh thường Đảng ».

« Gieo gió phải gặt bão » đúng quá rồi.

Nhưng, như ta đã biết, trong quãng thời gian 1958 đến 1962 là những năm cực thịnh của « ngôi sao bắc đẩu » Tô Hoài trên vòm trời văn học nghệ thuật miền Bắc. Tầm tiếng và uy tín của Tô Hoài đang ở trên một đỉnh cao, được Đảng tin cậy tuyệt đối, nào ai dám động đến nhà văn của Đảng? Tất nhiên món nợ ân oán giang hồ giữa Trần Độ và Tô Hoài đành phải gác sang bên, chờ cơ hội...

Cơ hội đó là Trần Độ được Trung Ương Đảng cử vào Nam cùng lượt với Trần văn Trà, Lê trọng Tấn... để điều khiển cuộc chiến tranh Miền Nam năm 1963. Trước khi lên đường, Trần Độ muốn giải quyết « ân oán nợ nần » cho xong, nếu không, rủi vào nơi đầu sóng lửa bỏng, hy sinh ở đó thì quả là « chết không nhắm mắt được » vì... Tô Hoài.

Nghĩ là làm ngay. Nhân lúc ấy, Tô Hoài cũng vừa cho phát hành truyện dài đầu tay « MUỖI NĂM », huênh hoang quảng cáo rùm beng, Trần Độ liền mượn cơ phê bình tác phẩm MUỖI NĂM, viết một bài phê bình « đại ca sa », trảng giáng đại hải đề hạ Tô Hoài trên tờ báo của quân đội: VĂN NGHỆ QUÂN ĐỘI do Tổng Cục Chính Trị ấn hành.

Trong bài phê bình này, Trần Độ tập trung mọi mũi dùi vào tác phẩm mới ra là « MUỖI NĂM ». Tuyệt nhiên không dă động gì đến những tác phẩm khác cũng như những vấn đề khác. Từ hình thức đến nội dung của MUỖI NĂM được Trần Độ đem ra mổ xẻ từng điểm một và gán cho một lỗ khuyết điểm nào là phiến diện, mang cái nhìn khách quan tư sản, nào là không nói lên được nguyên lý tất thắng do sự lãnh đạo của Đảng cũng như vai trò lãnh đạo cách mạng của Đảng, nào là không đánh giá được dấu tranh giai cấp, mà mẫu thuẫn tất yếu chỉ có thể giải quyết bằng một cuộc cách mạng vô sản v.v...

Viết đến đâu, Trần Độ đem lý thuyết Đảng chứng minh đến đó, đề kết cục Trần Độ hạ một câu:

— MUỖI NĂM là một bước lùi xa so với TRUYỆN TÂY BẮC. Đọc qua bài nhận xét, phê bình

• tiếp trang 15

một cách sa đọa

(tiếp theo trang 5)

đoạt trọn cả cuộc đời mỗi người từ ngay những ngày tuổi trẻ. Ngày xưa người ta đối xử với nhau bằng một thứ tình bạn có nhiều tính chất tình thân nhiều hơn, về vật chất nhiều lắm cũng là đến độ chia xẻ cùng nhau miếng cơm manh áo là cùng, có đâu đến độ rũ nhau cùng tận hưởng khoái lạc chung với nhau như bây giờ. Ngày nay điều trái ngược là chính sự chia xẻ cùng nhau những thú vui xác thịt đẩy tính chất bình hoạn đó lại chính là một cách biểu lộ tình bạn chân thật nhất đối với giới trẻ. Những cuộc hăm hiếp đã man đó đi dần đến chỗ không cốt để giải thoát một nhu cầu vật chất bình thường cũng không còn hẳn là một cách tận hưởng khoái lạc xác thịt một mình nhưng nó càng dần dần biến thành một thói quen bình hoạn, một dịp để trở tài khoái lạc với nhau, nó trở thành một cuộc vui đùa nghịch ngợm để thỏa mãn tự ái với nhau, một cơ hội để rút tỉa kinh nghiệm sống, một đề tài để bàn luận khoái trá với nhau, cái đề tài khá hấp dẫn còn kéo dài hậu quả lâu dài về sau. Bất cứ một người trẻ tuổi nào mới lớn cũng đều muốn ve vuốt cái tự ái của gã đàn ông trên đường trường thành, lúc nào cũng muốn tìm cách để biểu lộ cái phong thái và tư cách rất mực đàn ông của mình. Không những chỉ cần biểu lộ và chứng minh với mình là đủ nhưng tai hại thay họ lại cần phải biểu lộ và chứng minh cái đàn ông tính đó cho người khác với người khác với những người gần gũi mình nhất chính là đám đồng bạn bè của họ. Có biết đâu

rằng cái nhu cầu chứng minh đàn ông tính thâm hại đó lại chính là một dấu hiệu đầu tiên chứng minh ngược lại rằng cái đàn ông tính bình hoạn đó đã trở thành bất bình thường khi mà chính nó chưa hẳn đã có thực! Trong hiện tượng xã hội này chính những hậu quả tâm lý để lại về sau mới đáng lo ngại hơn hết. Đó sẽ là trường hợp sa lầy của những con thú cùng đường nổi loạn. Giả thử như nếu Loan Mât.Nhưng không thăng tay hạ sát kẻ thù của mình thì chính những kẻ thù khốn khổ đáng thương đó cũng có ngày tự tay mình tàn hại lấy thân thể mình.

Hiện tượng hăm hiếp tập thể hình như đã lan tràn mạnh tới các quốc gia chịu quá nhiều ảnh hưởng Văn hóa ngoại quốc trong khi tinh thần Văn hóa dân tộc lại không được phát triển đúng mức. Nhật Bản là quốc gia Á Châu đầu tiên đã có những con số thống kê kinh khủng và hiện tượng tội ác này. Thật là một điều hết sức quái gở khi thấy rằng cái hiện tượng trên được phát xuất từ nền Văn hóa Tây Phương là thứ Văn hóa đầy rẫy tinh thần bạo động, nay lại có thể tìm được những cơ hội tốt để phát triển tại một quốc gia vốn vẫn thường tự hào mang nặng một tinh thần văn hóa Đông phương như "thể này". Những biện pháp giáo dục và xã hội để ngăn cản tình trạng tội ác bình hoạn này tất nhiên sẽ có kết quả trong một hoàn cảnh xã hội và chính trị khả quan hơn. Nhưng điều cốt yếu, cái liều thuốc chữa trị kiên hiệu nhất phải là sự phục hồi tinh thần thuần túy của người Á Đông, cái đạo sống của một dân tộc như dân tộc này vẫn có những cái lý tuyệt đối của nó, những kinh nghiệm sống và hành động xứng đáng của lịch sử đã có. Phải khôi đầu sự cải tiến xã

hội bằng những phương cách giáo dục và văn trước tiên, từ những bước đầu, từ khi nh đứa trẻ vừa mới sinh ra đời. Nếu có hy vọng lạc quan chăng thì có lẽ đây là niềm hy vọng cùng. Cho đến giờ phút này may mắn thay chúng vẫn còn là những người Việt Nam, những ng Đông phương từ trong căn cơ gốc rễ tính t



tô hoài : trong những bước

(tiếp theo trang 14)

của Trần Độ, người đọc đã được tác giả của nó dẫn đến :

— MUỐI NĂM là một tác phẩm và vtu, không ra hồn, không đáng được liệt vào hàng « tiểu thuyết ».

— MUỐI NĂM mang nội dung bệnh hoạn, xa rời giai cấp, xa rời Đảng, tác giả của nó không nắm được vấn đề lại kém về chính trị,

— MUỐI NĂM còn kém hơn một truyện ngắn, bất cứ truyện ngắn nào Tô Hoài đã sáng tác trước đây.

— Tô Hoài đã xuống dốc, không còn tiến theo kịp trào lưu lịch sử đang đi lên, nghĩa là lạc hậu. Thời của Tô Hoài đã hết rồi.

Thực là thời của Tô Hoài bị chấm dứt kể từ sau bài báo của Trần Độ tung ra. Đau cho Tô Hoài hơn hoạn. Đọc bài báo, Tô Hoài đỏ mặt hột, lạnh toát sống lưng nhưng im thin thít không dám trả lời, biện hộ, giải thích gì cả, dù rằng trong tay Tô Hoài có thể xử dụng đến ít ra là ba tờ báo lớn : TUẦN BÁO VĂN NGHỆ, TẬP CHÍ VĂN NGHỆ (hai tờ báo này của Hội Nhà Văn) và nhật báo NHÂN DÂN.

Viết xong bài báo, Trần Độ được Trung Ương Đảng đề bạt thăng lên Trung Tướng rồi lên đường vào Nam, bỏ lại Hà nội một Tô Hoài, « nhà văn lớn » được Đảng ân sủng và tin nhiệm nhất trong tâm trạng bàng hoàng, đau đớn, mất hết tinh thần. Hậu quả của một bài báo « choáng váng » như thế đó.

Từ ấy đến nay (1963), báo Nhân Dân không còn giành cho Tô Hoài cái vinh dự viết bút ký đầu năm. Đài Phát Thanh Hà nội cũng không hề nhắc đến Tô Hoài và Đảng thì không còn giao cho Tô Hoài thực hiện những công tác về văn như trước kia. Dù ngồi vị ủy viên Ban Chấp Hành Hội Liên Hiệp Văn Học.

Nghệ Thuật vẫn còn đấy, nhưng người ta chỉ thấy Tô Hoài hàng ngày chỉ quanh quẩn ở tòa soạn tuần báo Văn Nghệ với công tác hết sức khiêm nhường — biên tập viên thường trực kiêm « thầy cô » chữa « mô rít ». Tô Hoài không còn sáng tác như trước nữa.

« Ôi, thời oanh liệt nay còn đâu ! » Cho đến ngay cả những năm năm sau (1964-1968) là những văn miền Bắc bị phi cơ Mỹ oanh tạc, Đảng động viên toàn miền Bắc lao vào cuộc « chống Mỹ », này, bao nhiêu nhà văn, nhà thơ được lệnh sáng tác thực mạnh mẽ ca ngợi, để động viên tinh thần chiến đấu hy sinh cao độ cán bộ chiến sĩ, dân chúng ; Nguyễn đình Thi đã « chùng dưng xông lên », tưng tưng ào ào « VÀO LỬA » nào « TRẦN TỰ TIỀN KHÔNG » v.v... CHẾ LAN VIÊN cũng làm thơ ào ào « SAO... CHIẾN THẮNG », « ĐẤU... Ở ĐẤU... » v.v... cho đến cả Huy Cận cũng còn phải góp mặt, vậy mà Tô Hoài vẫn « biệt vô âm tín ». Không một truyện ngắn, truyện dài nào của Tô Hoài góp mặt. Trong khi đó, kẻ bị Đảng « bỏ đi » như Nguyễn Tuân, còn được

Đảng chiều cổ cho gọi về làm việc sáng tác góp mặt đều đều.

Múi cam đã hết, nước rồi sào Tô Hoài ?

Vậy là, trên vòm trời văn họ nghệ thuật miền Bắc, Tô Hoài xen như đã chết từ đạo đó. Cái chết củ một số kiếp phiêu lưu như chính cuộc đời Tô Hoài và những tác phẩm « báo trước » như con gà trống gi như O CHUỐI v.v... mà Tô Hoà viết từ thời tiền chiến.

Ấu là định mệnh ! Δ

NHÀ XUẤT BẢN LÁ BỒI

Giám đốc sáng lập : NHẤT HẠNH
10 số 121 Chung Cư Minh Mạn
SAIGON 10

Đã phát hành :

Trăm mặt cây rừng

Tập truyện tiêu biểu nhất ch cái tâm hồn thâm thúy dịu dàng v nét u mặc nhẹ nhàn của bút pháp Võ Hồng. Đọc Trăm Mặt Cây Rừng không thấy truyện ngắn Việt Nam không thua những truyện ngắn h nhất của ngoại quốc. Tâm hồn bậ sẽ trở nên tươi vui êm mát giữa cá không khí nhọc nhàn của chiến tranh

Nhà sách Lá Bối bày bán sác của các nhà Xuất bản uy tín : A Tiêm, Ca Dao, Cáo Thơm, Hồn Hà, Nguyễn Hiến Lê, Lửa Thiêng Thái Độ, Thời Mới, Tu Thư Vạ Hạnh, Sáng Tạo, Vô Tánh v.v...

Dành nhiều hoá hồng cho bạ đọc thân hữu.

Khởi Hành

TUẦN BÁO VĂN HỌC NGHỆ THUẬT
RA NGÀY THỨ NĂM • CHỦ TRƯỞNG
HỘI VĂN NGHỆ SĨ QUÂN ĐỘI • GIẤY
PHÉP XUẤT BẢN SỐ 3581BT/BC
NGÀY 26-3-69 • TÒA SOẠN VÀ TRỊ
SỰ 225-227 PHẠM NGŨ LÃO SAIGON
ĐT : 25.863

Chủ Nhiệm :

ANH VIỆT TRẦN VĂN TRỌNG

Phụ Tá Chủ Nhiệm

HY VĂN

Chủ Bút :

DƯƠNG HÙNG CƯỜNG

Quản Lý :

HUỲNH VĂN MẠNH

Bộ Biên Tập :

HOÀNG NGỌC LÂN • THẠCH
HÀ • ĐẶNG TRẦN HUÂN •
TINH VỆ • THẢO TRƯỜNG •
TRỊNH CUNG • DIỄN NGHỊ •
NGUYỄN NGỌC HẠNH • MAI
TRUNG TÍNH • TÔ KIỀU NGÂN
• NGUYỄN ĐỨC QUANG •
DƯƠNG TRƯ LẠ.

Minh Họa :

NG. HỮU NHẬT • LƯU HUỲNH
TRUYỀN • NGUYỄN HẢI CHÍ

Thư ký Tòa soạn,

trình bày bìa, nội dung :

VIÊN LINH

- Bài không đăng không trả lại bản thảo dù có lời yêu cầu.
- Mỗi số 25đ. công sở giá gấp đôi.

giữa tòa soạn và bạn đọc

(tiếp theo trang 13)

TRIỆU HANH (TH) Có gửi cho 120đ (bằng tem), và địa chỉ, chúng tôi sẽ gửi số xuân KH tới cô. Kỳ này cô không gửi cho bài thơ nào cả.

NGUYỄN HOÀI QUỲNH. Bài của anh đang gây dư luận. Có hai sự kiện xảy ra, mà tốt nhất, anh có thể tới gặp chúng tôi tại tòa soạn vào đúng 12 giờ ngày thứ 5 này?

YÀ NHÂN (Cần Thơ) Thơ đang đọc. Đọc bài thơ đó mà tốn sức như thế sao? Người làm chắc phải tốn nhiều hơn.

THY LINH TỬ (TN) Liên tiếp nhận được nhiều thơ anh. Anh viết nhiều quá nhưng nên kỹ hơn nữa. Viết ít mà kỹ tốt hơn.

CAO NHẬT QUYỀN. Anh mới gửi cho KH thì phải. Nên gửi thêm

PHAN TRỰC, ĐHSP, Rảnh anh cứ ghé Tòa Soạn chơi. Sau 11 giờ trưa. Bài vô cứ gửi tiếp.

TRIỆU DƯƠNG, KBC 4852 Như thế cũng là đồng nghiệp cả. Đã chuyển lời hỏi thăm của anh tới các anh Dương Trữ La, Lâm Tương Dũ. Khi về Sg, anh cứ ghé chơi.

PHAN V QUANG. Anh Thy Hoài Nhân ở KBC 4092. Như thế khỏi phải đăng cái nhân tin của anh.

HOÀNG THỊ KIM. Bài cô đang đọc. Có thể đăng sớm.

LƯƠNG ĐĂNG PHONG (NT)

Khi muốn viết một cái gì là có điều cần nói-ra. Cứ nói ra với KH, dù nhiều hay ít.

TỔNG CHÂU AN (Bia) Đã nhận được cái đoàn văn của anh. Hy vọng được sớm. Thân.

HÀN DÃ THẢO (Pleiku) Kề ra anh viết thật đều, nhưng tiếc rằng tờ báo không có trang thơ thường xuyên đăng tải nhiều bài được. Còn dành chỗ cho những mục tiểu luận, biên khảo, sinh hoạt. Anh nên viết kỹ hơn nữa và mong anh đừng sớm nản.

NG PHONG HÂN (QN) Vẫn còn nhớ như thường. Đã chuyển cái SHVN cho anh Dương Trữ La.

ĐÃ ĐỌC

KH đã đọc bài quý bạn sau đây và mong quý bạn gửi cho những sáng tác khác: Thy Linh Tử — Mù Sương — Vũ thế Học — Màng Lam (2) — Thanh Hà Minh — Hoài Trọng — Thương Hoàng — Bằng Phong — Trần Ng Kim — Ng tấn Tê — Lê Cung Tường — Sao Đơn Tử — Ng Hoài Quỳnh — Phan — Phan Cung Ngh, (thơ) — Nhan Cung — Ph. Hữu Quang — Mai Lynch — H D Thảo — Cung Đình — Hoàng Việt Nhân — Phan Mỹ — Đình Toàn — Ng tiếp Tục (lục bát) — Ng Từ Danh — Lê Nghinh — Vũ H Đình (Thiên Nhân Ca) — Lê Sa — Tr Dạ Lữ (Vất Vững Đồi Ma) — Trinh Thanh Thiệt — Ng Quang Minh —

Hoàng Ân (2) — Cung Huyền Thoại — Phan Thùy Du — Hoàng Trần — Ng Minh Thoại — Hồ Hải Ca — Ka Hát — Mộc Sĩ Luân — Cung Quang — Ng Tiến Cung — Trần An Truyền — Trần Như Thủy — Dạ Sầu. Vinh Thủy — Trần Q Thiệu — Ng Minh Thoại — Thuật. Mưa Hiên — Ng Tiếp Tục (Khung rêu) — Dương Truân Chuyên — Đặng Ngọc Trần — Đoàn Kế Tường — Lôi Vũ — Ngọc Bảo Lê Tường Uyên — Ng Lương Vĩ — Phan cao Nguyên — Ng tịch Phiền (2) — Trần Châu Báu (3) Huỳnh Công Văn Đăng Hòa — Ng đức Nhân — Ngý Hữu — Ng man Kim — Tr Dạ Lữ Ng Thùy Khanh — Vũ Hữu Đình — Võ Châu Cửu — Vũ Thế Kí — Du Tru — Hoàng Việt Nhân — Ngọc Thùy Khanh — Cung Đình — Mai Lynch — Trần Như Thủy — Cao Võ Lâm — Lê Sơn Nhân — Trần Quang Thiệu — Trương Phương Huy — Trịnh V Thiệt —

BẠN ĐỌC NHÂN TIN

● PHẠM — TRẦN — TỬ (Nha trang) Cần liên lạc về, cho biết địa chỉ. Gấp. Có việc.

HOÀNG TRẦN (Pleiku)

TỪ THẾ MỘNG (Phan Rí). Mong anh nói về cái đoàn văn « HM » và tập san Quê Hương. Chờ thư. Tổng hoài Nhân KBC. 4098.

VƯƠNG ĐĂNG, TỬ ĐIỂM CHƯƠNG, TRƯỞNG THY (Định Hường).

Hiện ở đâu? Rất mong tin.

Đ/C, Trường Bã. 78/A 23. Lê Quang Liên — Vĩnh Bình.

● **LÂM HẢO DŨNG, NGUYỄN BẠCH DƯƠNG VÀ CÁC THÂN HỮU:**

Lưu Văn đã chuyển chuyển đến KBC. 4873. Thư về địa chỉ này. Mong tin.

ANH LỮ HUỲNH (QNH) Đã nhận được cả. Sẽ gửi. Thân.

ANH TỔNG CHÂU AN (Biao) Thế là lên đó rồi. Đất ấy có vẻ được thi phải. Có lẽ cũng chẳng nên nói gì nữa về vụ đó. Cho hỏi thăm anh em trên đó. Mời nhận cái truyện của anh Hoàng Ngọc Châu.

NHÂN TIN

ANH TRẦN HUỲNH AN (Tuy Hòa) Bài đọc sách của anh vì ngắn, sẽ đăng trong mục Đọc sách Báo Tiền Tuyến, trang Văn Học Nghệ Thuật

ĐÃ PHÁT HÀNH KHẮP NƠI

Trên Đỉnh Cuộc Đời

của **NGŨ PHƯỚC TOÀN**

(trong Hội Văn Nghệ Sĩ Quân Đội)

TÌNH VỆ

DỰ THẢO KỊCH

Trên KH số 100 chúng tôi đã đăng tải phần dự thảo báo chí của UV Báo chí của Hội VNSQĐ: anh Dương Hùng Cường.

Dưới đây là dự thảo hoạt động ngành sản khấu của anh UV Sản khấu Tinh Vệ.

HÀNG-KHÔNG VIỆT-NAM

với Fan Jet **BOEING**

106 Hành khách

727

SAIGON

NHA TRANG

DANANG

HUẾ

900

cây số / giờ

★ PHI-CƠ TỐI-TÂN

PHÒNG BÁN VÉ :

- **ĐI ĐÀ-NẰNG**

107 Hàm-Nghi, Saigon.

Điện-thoại: 91.364 — 90.365

- **ĐI HUẾ và NHA-TRANG:** 3 Lê-Lai, Saigon.

Điện-thoại: 93.840 — 93.996

Mỗi ngày 2 chuyến bay đi ĐÀ-NẰNG

1 chuyến bay đi HUẾ và

mỗi tuần 5 chuyến bay đi NHA-TRANG

bằng Phấn-Lực-Cơ BOEING 727 HÀNG-KHÔNG VIỆT-NAM